

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU  
PHARMEDIC**

367 Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

ĐT: (08) 39200300 – 38375300. Fax: (08) 39200096

Email: [pharmedic@vnn.vn](mailto:pharmedic@vnn.vn) - Website: [www.pharmedic.com.vn](http://www.pharmedic.com.vn)



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2016**

*Tp. Hồ Chí Minh, Tháng 04 - 2017*

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU  
PHARMEDIC**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**Năm 2016**

## NỘI DUNG

### THÔNG ĐIỆP CỦA BAN LÃNH ĐẠO

### THÔNG TIN TÀI CHÍNH CƠ BẢN

#### PHẦN 1. GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY

1. Thông tin chung.
2. Tầm nhìn – sứ mệnh.
3. Quá trình hình thành và phát triển.
4. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.
5. Mô hình hoạt động Công ty.
6. Giới thiệu Ban quản trị Công ty.

#### PHẦN 2. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.
2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.
3. Các mục tiêu phát triển bền vững của Công ty.
4. Các rủi ro.

#### PHẦN 3. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

##### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
2. Hoạt động kinh doanh.
3. Hoạt động sản xuất.
4. Hoạt động nghiên cứu phát triển.
5. Hệ thống quản lý chất lượng.
6. Công tác tổ chức, đào tạo phát triển nguồn nhân lực.
7. Công tác thi đua khen thưởng và công tác xã hội trong năm 2016.
8. Thông tin tài chính.

##### II. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
2. Tình hình tài chính.
3. Những cái tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

#### PHẦN 4. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1. Báo cáo môi trường.
2. Tuân thủ pháp luật và bảo vệ môi trường.
3. Trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.
4. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội.

#### PHẦN 5. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Hoạt động của Ban kiểm soát.
2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với các hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.
4. Phương hướng hoạt động năm 2017 của BKS.
5. Kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2017.

#### PHẦN 6. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty.
2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty.
3. Định hướng phát triển của HĐQT.

#### PHẦN 7. BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị.
2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc.
3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT.
4. Các Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị.
5. Đào tạo về quản trị Công ty.
6. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc.
7. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan.
8. Giao dịch với các bên liên quan.
9. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty.
10. Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

#### PHẦN 8. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Đường link Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán.

## THÔNGIỆP CỦA BAN LÃNH ĐẠO

Kính gửi quý vị cổ đông,

Nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng trong năm 2016 vẫn còn nhiều khó khăn, sự cạnh tranh trên thị trường được phẩm Việt Nam cũng rất khốc liệt giữa các doanh nghiệp nước ngoài và các nhà sản xuất trong nước. Vì thế, việc chọn cho mình hướng đi riêng, cung cấp các sản phẩm được có chất lượng cao với giá cả hợp lý, thị trường có nhu cầu thực sự, xây dựng hệ thống phân phối uy tín, ... sẽ là nhân tố quyết định cho sự thành công trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng nhiều thách thức.

Với điều kiện kinh doanh có nhiều bất lợi như vậy nhưng Pharmedic đã phấn đấu để đạt được các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, sản lượng... với mức tăng trưởng cao nhất từ trước đến nay, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao phó. Tổng doanh thu năm 2016 đạt 420,821 tỷ đồng, vượt 7,2% so với năm 2015, trong đó doanh thu thuần tăng 6,8%; lợi nhuận sau thuế đạt 73,932 tỷ đồng, tăng trưởng 15,7% so với năm 2015; thu nhập của người lao động tăng 7,5% so với năm 2015. Năm 2016, Pharmedic tiếp tục thực hiện nhiều chính sách, chương trình hướng tới sự phát triển bền vững, đảm bảo lợi ích các bên liên quan như cổ đông – người lao động – khách hàng – xã hội.

Có thể nói, năm 2016 là năm khép lại một chặng đường nhiều thử thách với PMC, nhưng là một cái kết tốt đẹp để chúng tôi chinh phục những mục tiêu thách thức hơn trong những năm tiếp theo. PMC với chiến lược “sức khỏe và niềm tin” – một chiến lược phát triển bền vững gắn hiệu quả kinh tế với trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường. Một thương hiệu gắn liền với uy tín và trách nhiệm, vùng nguyên liệu sạch, công nghệ hiện đại thân thiện với môi trường. Một nền tảng tài chính vững mạnh và minh bạch, một nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao. Với hành trang 35 năm hình thành và phát triển trên nền tảng định hướng thống nhất và bản sắc văn hóa riêng của PMC, để có thành quả như ngày hôm nay là nhờ thành quả lao động đầy cố gắng của toàn đội ngũ. Ngoài sự gia tăng khối lượng công việc, mỗi thành viên phải đối mặt với nhiều áp lực để hoàn thành kế hoạch của năm 2016. Chúng tôi ghi nhận những giá trị đóng góp của toàn thể người lao động, sự quyết tâm ở mỗi con người cùng với sự cải tiến ở từng công việc thực hiện thành công các mục tiêu đã đề ra.

Năm 2017 được dự báo tiếp tục có nhiều khó khăn và thách thức đối với ngành dược, nhưng với tinh thần đổi mới, đoàn kết và quyết liệt của tập thể Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Người lao động, Pharmedic vẫn xây dựng kế hoạch với mức tăng trưởng doanh thu 415 tỷ và lợi nhuận trước thuế 83 tỷ. Để thực hiện đạt chỉ tiêu này, Công ty sẽ cơ cấu lại danh mục sản phẩm, tập trung phát triển những ngành hàng chưa có nhiều đối thủ cạnh tranh; tối ưu hóa năng lực sản xuất; quản lý tốt công nợ, tiếp tục giảm chi phí và chống lãng phí trong mọi hoạt động của Công ty hướng tới việc quản trị công ty minh bạch và vững mạnh hơn với uy tín và chất lượng hàng đầu sẽ là nền tảng tốt để thực hiện chiến lược phát triển bền vững trong giai đoạn tiếp theo.

Một lần nữa, chúng tôi xin được gửi lời cảm ơn chân thành về sự quan tâm, giúp đỡ của các cơ quan quản lý nhà nước; sự tin nhiệm và đồng hành của quý cổ đông và các nhà đầu tư, quý khách hàng đối với Pharmedic. Hội đồng quản trị cùng với Ban Điều hành và đội ngũ cán bộ công nhân viên quyết tâm hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2017 để xứng đáng với niềm tin của cổ đông, đối tác/khách hàng và cộng đồng xã hội.



**Ds. Trần Việt Trung**  
Tổng giám đốc



**Ths. Lê Việt Hùng**  
Chủ tịch Hội đồng quản trị

## THÔNG TIN TÀI CHÍNH CƠ BẢN

	2012	2013	2014	2015	2016
<b>Kết quả hoạt động kinh doanh (Tỷ VND)</b>					
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>303,043</b>	<b>357,362</b>	<b>363,476</b>	<b>387,659</b>	<b>413,937</b>
Lợi nhuận gộp	116,382	149,121	162,816	165,559	180,903
Lợi nhuận trước thuế	59,196	74,347	80,212	82,611	92,900
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>44,395</b>	<b>55,633</b>	<b>62,329</b>	<b>63,923</b>	<b>73,932</b>
<b>Bảng cân đối kế toán (Tỷ VND)</b>					
<b>Tổng tài sản</b>	<b>168,708</b>	<b>208,928</b>	<b>234,303</b>	<b>261,275</b>	<b>296,991</b>
Vốn điều lệ	64,816	93,326	93,326	93,326	93,326
Vốn chủ sở hữu	127,069	158,623	181,994	206,210	238,334
<b>Các chỉ tiêu tài chính cơ bản</b>					
ROS	15%	16%	17%	16,5%	17,9%
ROA	28%	29%	28%	26%	26,5%
ROE	36%	39%	37%	33%	33,3%
<b>Cổ phiếu</b>					
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	6.476.762	7.986.296	9.332.573	9.332.573	9.332.573
<b>Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu</b>					
- VND	6.855	6.966	6.679	5.000	5.783
Cổ tức - VND	2.400	2.400	2.400	2.400	2.400

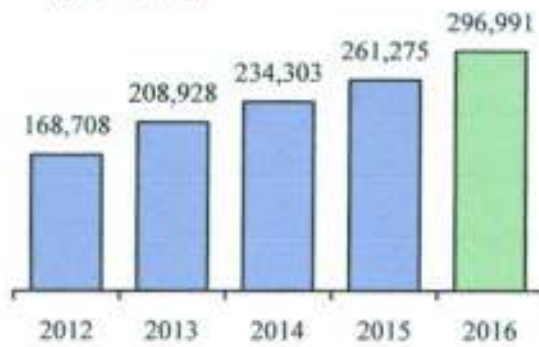
**DOANH THU THUẦN  
(TỶ VND)**



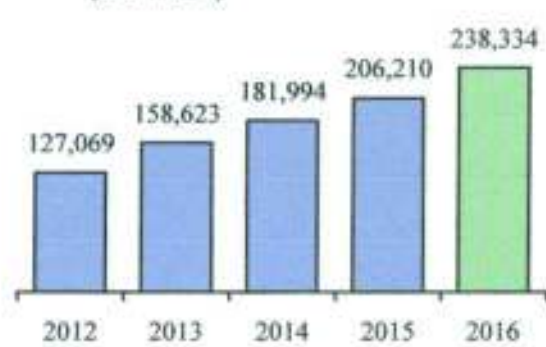
**LỢI NHUẬN SAU THUẾ  
(TỶ VND)**



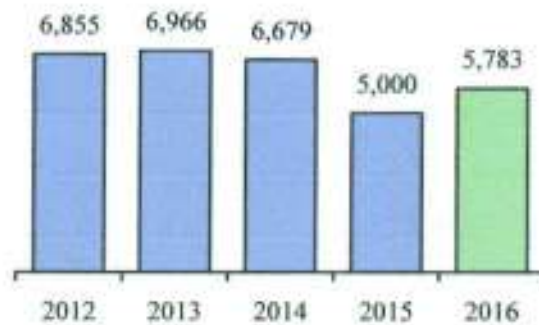
**TỔNG TÀI SẢN  
(TỶ VND)**



**VỐN CHỦ SỞ HỮU  
(TỶ VND)**



**LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU  
(VND)**





## PHẦN 1. GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY

### 1. Thông tin chung

- Tên Công ty : Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Dược Liệu Pharmedic
- Tên Tiếng Anh : Pharmedic Pharmaceutical Medicinal Joint Stock Company
- Tên viết tắt : Pharmedic JSC
- Mã cổ phiếu : PMC
- Giấy CNĐKDN số : 0300483037 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 09 tháng 12 năm 1997 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 07 tháng 5 năm 2015.
- Vốn điều lệ : 93.325.730.000 đồng.
- Vốn chủ sở hữu : 181.993.685.605 đồng (tại 31/12/2015)
- Địa chỉ : 367 Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại : (84-8) 38 375 300 – 39 200 300
- Fax : (84-8) 39 200 096
- Email : [pharmedic@vnn.vn](mailto:pharmedic@vnn.vn)
- Website : [www.pharmedic.com.vn](http://www.pharmedic.com.vn)

### 2. Tầm nhìn – sứ mệnh

**Tầm nhìn:** Là một trong những công ty dược mang đến “Sức khỏe & niềm tin” cho mọi người và xã hội.

**Sứ mệnh:** PMC cam kết luôn cung cấp cho cộng đồng các sản phẩm chất lượng cao chăm sóc sức khỏe an toàn và hiệu quả. Luôn hướng tới sự hài lòng và niềm tin của khách hàng bằng chính tâm huyết, sự trân trọng và trách nhiệm.

#### Giá trị cốt lõi:

**Chất lượng:** Sản phẩm đạt chất lượng, an toàn, hiệu quả cam kết trong tất cả các giao dịch.

**Đạo đức nghề nghiệp:** là sản phẩm quan trọng nhất của nhân viên, đề cao sức khỏe và an toàn của người bệnh.

**Uy tín:** xây dựng niềm tin của khách hàng, nhà đầu tư và là tài sản quan trọng nhất của công ty.

### 3. Quá trình hình thành và phát triển

1981

Tiền thân là Công ty Xuất nhập khẩu Trực dụng Y tế PHARIMEX được thành lập theo quyết định số 126/QĐ-UB ngày 30/06/1981 của UBND Thành Phố Hồ Chí Minh. Đây là một Công ty Công tư Hợp doanh đầu tiên của Thành phố Hồ Chí Minh và của cả nước có huy động vốn của quần chúng (chủ yếu là của cán bộ công nhân viên ngành Y tế) và hoạt động theo cơ chế Công ty Cổ phần trong đó vốn Nhà nước 50% và tư nhân 50%. Hiện nay là Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu PHARMEDIC.

- 1983** Sau gần hai năm hoạt động, do sự sắp xếp lại ngành Ngoại thương của Thành phố Hồ Chí Minh lúc đó, Công ty PHARIMEX đã phải chuyển thể thành Xí nghiệp Công tư Hợp doanh Dược phẩm Dược liệu theo Quyết định số 151/QĐ-UB ngày 24/09/1983 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh.
- 1997** Theo chủ trương của Chính phủ, Xí nghiệp đã được chuyển thể thành Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu PHARMEDIC theo Quyết định số 4261/QĐ-UB ngày 13/08/1997. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 064075 đăng ký lần đầu ngày 09/12/1997 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, vốn điều lệ ban đầu của Công ty là 13.068.456.012 đồng, trong đó phần vốn Nhà nước tại Công ty chiếm tỷ lệ 61%, còn lại là phần vốn góp của cán bộ công nhân viên và các cổ đông bên ngoài.
- 1999** Ngày 19/05/1999 UBND Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 2857/QĐ-UB-KT về việc giảm cổ phần Nhà nước trong Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu PHARMEDIC từ 61% xuống 45%. Vốn điều lệ mới của Công ty là 20.558.720.840 đồng trong đó cổ phần Nhà nước chiếm 45%, còn lại 55% là cổ phần của cán bộ công nhân viên và cổ đông bên ngoài.
- 2002** Ngày 29/06/2002 khánh thành Nhà máy sản xuất đạt các tiêu chuẩn: GMP (WHO), GLP, GSP. (Địa chỉ số 1/67 Nguyễn Văn Quá, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành Phố Hồ Chí Minh).
- 2005** Công ty tăng vốn điều lệ lên 45.669.000.000 đồng từ lợi nhuận để lại.
- 2008** Công ty tăng vốn điều lệ lên 64.816.340.000 đồng với hình thức phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu (từ quỹ đầu tư phát triển) và phát hành cổ phiếu ưu đãi cho cán bộ chủ chốt.
- 2013** Công ty tăng vốn điều lệ lên 93.325.730.000 đồng với hình thức phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu (từ quỹ đầu tư phát triển). Cổ phần Nhà nước chiếm 43,43%, còn lại 56,57% là cổ phần của cán bộ công nhân viên và cổ đông bên ngoài.

### Danh hiệu cao quý

- 1995** Nhờ đạt được những thành tích xuất sắc trong sản xuất - kinh doanh, Công Ty đã vinh dự được Nhà Nước trao tặng danh hiệu cao quý Huân chương Lao động hạng III ngày 12/05/1995.
- 2003** Nhận Huân chương Lao động hạng II ngày 15/01/2003.
- 2013** Nhận Huân chương Lao động hạng I ngày 30/8/2013.

### Các thành tích, sự kiện nổi bật

- 2007** Nhận giải thưởng Thương mại Dịch vụ do Bộ Công thương trao tặng.
- 2009** Ngày 09/10/2009 Công ty chính thức niêm yết thực hiện giao dịch chứng khoán đầu tiên theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 23 tháng 9 năm 2009 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- 2003 - 2016** Công ty liên tục đạt danh hiệu Hàng Việt Nam Chất lượng cao do người tiêu dùng bình chọn.
- 2016** Top 50 thương hiệu phát triển bền vững.

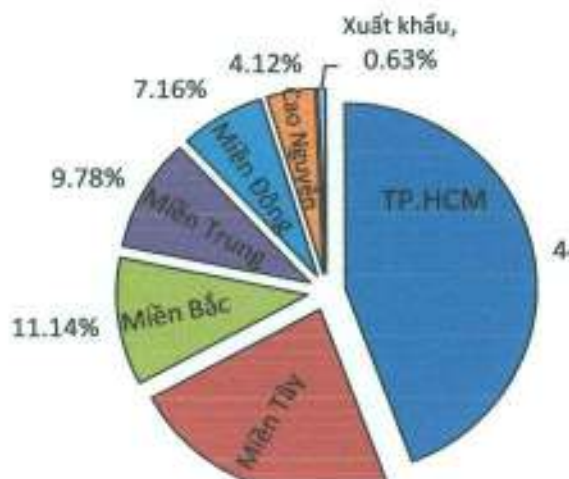
### 4. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- *Ngành nghề kinh doanh:*

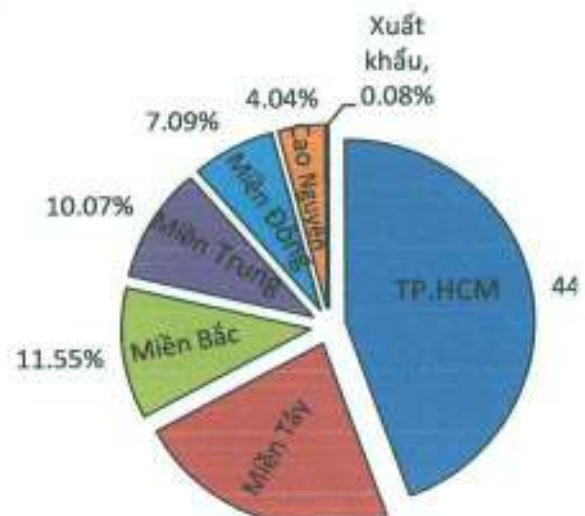
- Sản xuất kinh doanh dược phẩm, dược liệu, mỹ phẩm, vật tư y tế và các sản phẩm khác thuộc ngành y tế;
- Liên doanh, liên kết với tổ chức và các cá nhân ở trong và ngoài nước gia công chế biến một số nguyên phụ liệu (chủ yếu từ dược liệu để sản xuất một số mặt hàng có tính chất truyền thống);
- In và ép bao bì bằng nhựa, nhôm, giấy;
- Sản xuất, mua bán hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), chế phẩm diệt côn trùng – diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (không sản xuất tại trụ sở).

- *Địa bàn kinh doanh:*

**Năm 2015**



**Năm 2016**



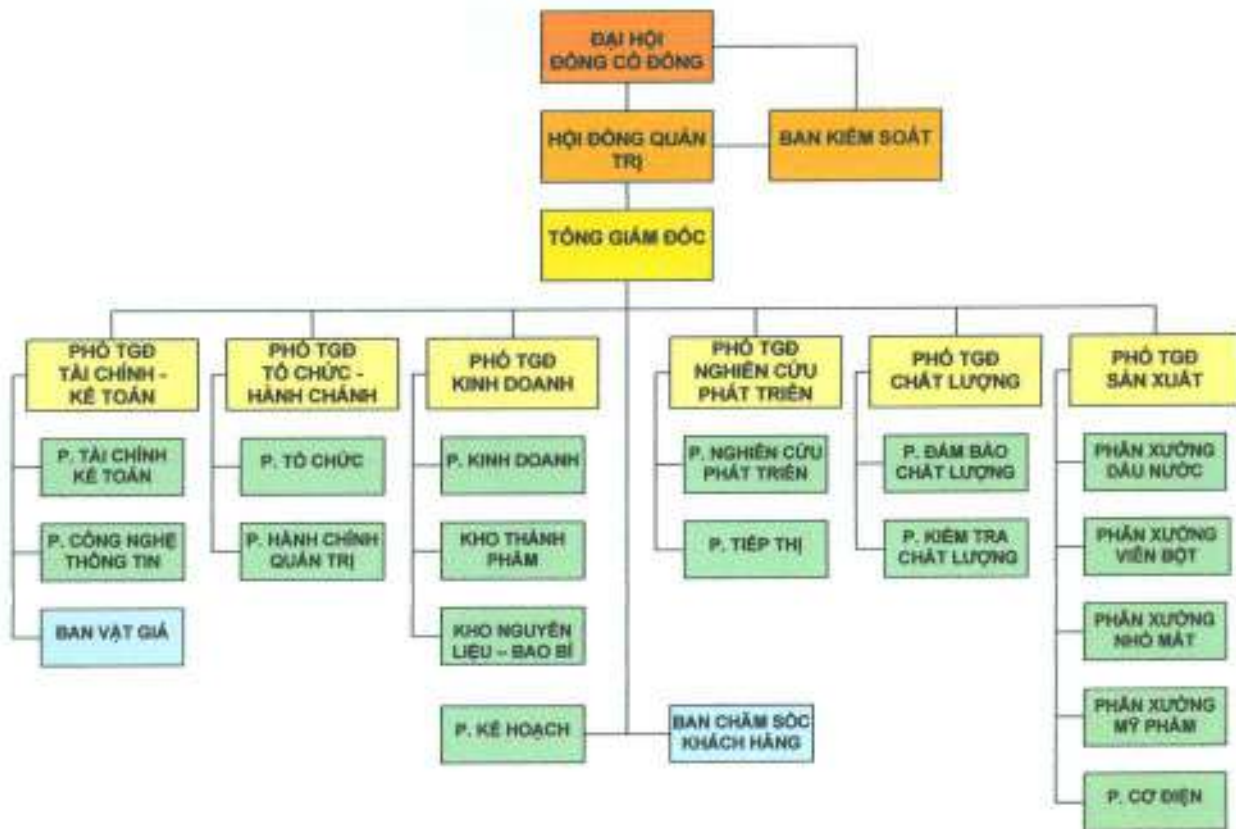
Theo khu vực địa lý  
 Sản phẩm PMC hiện diện  
 49/63 (78%) Tỉnh – Thành cả nước



- Hiện tại, PMC phân phối qua hai kênh chính là kênh điều trị và kênh thương mại. Kênh thương mại được PMC tập trung phát triển nhiều hơn do có ưu điểm chủ động trong kinh doanh và kỳ hạn thu tiền sớm hơn kênh điều trị. Doanh thu tăng trưởng tốt chủ yếu ở Tp. Hồ Chí Minh, khu vực Miền Bắc và Miền Trung.
- Mặt hàng Pharmedic đã phân phối 49/63 Tỉnh – Thành (chủ yếu là Miền Nam), số lượng khách hàng tăng trưởng đều, năm 2016 mở thêm được 374 khách hàng nâng tổng số khách hàng lên 6.185, bình quân mỗi tháng đạt 3.700 khách hàng tăng 3,58% so với năm 2015.
- Năm 2016, tỷ trọng kênh điều trị giảm so với các năm trước do ảnh hưởng của việc không tiếp tục có sổ đăng ký lưu hành một số sản phẩm và tác động của thông tư 01, tạo môi trường cạnh tranh của kênh thương mại cao hơn do các doanh nghiệp cùng ngành gặp khó khăn ở kênh điều trị, chuyển hướng tập trung sang kênh thương mại.
- Kênh truyền thống thương mại (kênh Pharmacy) được phát triển với các nguyên tắc bán hàng hiện đại, chuyên nghiệp thông qua việc bán hàng đúng tuyến, đúng lịch, gia tăng chất lượng đơn hàng trên mỗi khách (tăng số lượng mặt hàng trên mỗi đơn hàng, tăng số lượng mặt hàng trên mỗi khách hàng). Chuyên nghiệp hóa hệ thống bán hàng theo mô hình trình dược (giới thiệu sản phẩm - nhận đơn hàng) và phân phối (giao hàng - thu tiền) để hợp tác phân phối với các đối tác.

## 5. Mô hình hoạt động Công ty

### SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU PHARMEDIC



- Mô hình quản trị: là một công ty cổ phần, Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu PHARMEDIC được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ công ty. Trong đó, nhiệm vụ và vai trò của các cấp là:

**Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)** là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất 01 lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty.

**Hội đồng quản trị (HĐQT)** là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty (trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ). Hiện tại, HĐQT Công ty gồm có 07 thành viên, nhiệm kỳ là 05 năm.

**Ban kiểm soát (BKS)** là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. Vai trò của BKS là đảm bảo các quyền lợi của cổ đông và giám sát các hoạt động của Công ty. Hiện nay, BKS Công ty gồm 03 thành viên, có nhiệm kỳ 05 năm. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

**Ban Tổng Giám đốc** (Ban điều hành) của Công ty gồm có Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Tổng Giám đốc không đồng thời là Chủ tịch HĐQT.

**Các bộ phận chức năng** tham mưu giúp việc cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành.

- Cơ cấu bộ máy quản lý.
- **Trụ sở Công ty:** nơi đặt văn phòng làm việc của Hội Đồng Quản Trị, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc phụ trách về : Kế toán, kinh doanh, nghiên cứu phát triển và các phòng, ban gồm: Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Kế hoạch, Phòng Công nghệ Thông tin, Phòng Tổ chức, Phòng Hành chính quản trị, Phòng Kinh doanh, Phòng Tiếp Thị, Kho Thành Phẩm, Ban Chăm sóc khách hàng, Ban Vật giá và Hiệu thuốc thuốc bán lẻ.

Địa chỉ: 367 Nguyễn Trãi, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-8) 39 200 300 – 38 375 300. Fax: (84-8) 39 200 096

- **Nhà máy:** Nơi đặt văn phòng làm việc của Phó Tổng giám đốc phụ trách sản xuất, Chất lượng và các phòng, ban gồm: Phòng Hành chính quản trị Nhà Máy, Phòng Đảm bảo chất lượng, Phòng Kiểm tra Chất Lượng, Phòng Nghiên cứu phát triển, Phòng Cơ điện, Phân xưởng Dầu nước, Phân xưởng Viên bột, Phân xưởng Thuốc nhỏ mắt và Kho Nguyên liệu Bao bì.

Địa chỉ: 1/67 Nguyễn Văn Quá, Quận 12, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-8) 37 190 075. Fax: (84-8) 37 190 072.

## 6. Giới thiệu Ban quản trị Công ty

- **Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ 2014 - 2019):**

### 1. Ông Lê Việt Hùng

Chủ tịch Hội đồng quản trị (không tham gia Ban điều hành)

- Năm sinh : 1963

- Trình độ : Thạc sĩ quản trị kinh doanh, Dược sĩ Đại học

- Chức vụ tại tổ chức khác : Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn.

- Quá trình công tác :

2003 - 2004 : Trưởng Chi nhánh Công ty Sapharco Hà Nội.

2004 - 2007 : Trưởng phòng Kinh doanh Công ty Roussel Việt Nam.

2007 - 2008 : Phó Giám đốc Công ty Roussel Việt Nam.

2008 - 2015 : Giám đốc Công ty Roussel Việt Nam.

12/2014 - 06/2016 : Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (Sapharco).

06/2016 - nay : Tổng Giám đốc – Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (Sapharco).

04/2014 - nay : Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

- Số lượng cổ phiếu sở hữu : 3.027.726 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 32,44%  
(Đại diện phần vốn nhà nước của Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn).

- Sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu

2. Bà Mai Thi Bé

Phó Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị - Phó Tổng Giám đốc.

- Năm sinh : 1942

- Trình độ : Dược sĩ Đại học

- Quá trình công tác :

1975 - 1981 : Công tác tại Công ty Dược cấp 2, Tp.HCM.

1982 - nay : Công tác tại Công ty Pharmedic.

2000 - 2005 : Giám đốc Công ty Pharmedic.

06/2005 - 07/2014 : Tổng Giám đốc Công ty Pharmedic.

04/2014 - nay : Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 23.947 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,26%

3. Ông Trần Việt Trung

Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc

- Năm sinh : 1956

- Trình độ : Dược sĩ đại học, Cử nhân Quản trị kinh doanh

- Quá trình công tác :

1996 - 2000 : Công tác tại Công ty Dược và các sản phẩm sinh học (Biopha).

2000 - 2007 : Trưởng phòng Quản lý Dược Sở Y tế Tp.HCM.

09/2007 - 07/2014 : Phó Tổng Giám đốc Công ty Dược Sài Gòn.

04/2009 – 04/2014 : Đại diện vốn nhà nước - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

07/2014 - nay : Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 3.686 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,04%

4. Ông Trần Văn Nhiều

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

- Năm sinh : 1929

- Trình độ : Dược sĩ đại học

- Quá trình công tác :

- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 60.948 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,65%

**5. Ông Cao Tấn Tước**

Thành viên Hội Đồng Quản Trị - Phó Tổng giám đốc thường trực kiêm Kế toán trưởng.

- Năm sinh : 1944

- Trình độ : Trung cấp tài chính (năm 1972)

- Quá trình công tác :

Trước 1975 : Phó Giám đốc Chi nhánh Kỹ thương Ngân hàng Sài Gòn.

05/1982 - nay : Kế toán trưởng, Giám đốc Tài chính – Hành chính Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

04/2014 - nay : Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc thường trực kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 18.364 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,19%

**6. Ông Lê Văn Thiện**

Thành viên Hội Đồng Quản Trị (không tham gia Ban điều hành)

- Năm sinh : 1971

- Trình độ : Cử nhân Kinh tế ngành Tài chính doanh nghiệp

- Chức vụ tại tổ chức khác : Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn.

- Quá trình công tác :

07/2008 - 09/2010 : Phó Trưởng Phòng Kế toán Công ty Dược Sài Gòn

10/2010 - 12/2011: Trưởng Phòng Kế toán tổng hợp – Phó Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn.

12/2011 - nay : Kế toán trưởng – Trưởng Phòng Kế toán - Tài chính Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn.

05/2010 - 03/2015 : Kiểm soát viên Công ty CP XNK Yteco.

03/2015 - nay : Đại diện vốn nhà nước - Thành viên HĐQT Công ty CP XNK Yteco.

01/2013 - 07/2016 : Đại diện vốn nhà nước tại Cty CP Dược Cần Giờ.

04/2014 - nay : Đại diện vốn nhà nước - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

- Số lượng cổ phiếu sở hữu : 1.026.583 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 11% (Đại diện phần vốn nhà nước của Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn).

- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu

**7. Bà Nguyễn Thị Kim Tuyến**

Thành viên Hội Đồng Quản Trị - Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh : 1962

- Trình độ : Cử nhân ngoại ngữ chuyên ngành Ngữ văn Anh



- Quá trình công tác :
  - 1985 - 2006 : Công tác tại Công ty XNK Quận 1 nay là Tổng Công ty Bến Thành.
  - 2006 - 07/2008 : Phó Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Xuất khẩu Lao động thuộc Công ty CP Vận chuyển Saigon Tourist.
  - 08/2008 - 09/2013 : Giám đốc Bộ phận Quan hệ Quốc tế và Tư vấn Pháp lý Công ty Dược Sài Gòn.
  - 09/2013 - 02/2016 : Trưởng Phòng Nhân sự - Hành chính Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn.
  - 04/2009 - 04/2014 : Đại diện vốn nhà nước - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.
  - 03/2016 - nay : Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.
- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 2.000 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0.02%

• **Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2014 - 2019):**

1. **Bà Phạm Thị Hoàng**

Trưởng Ban kiểm soát

- Năm sinh : 1953
- Trình độ : Đại học Tài chính kế toán
- Quá trình công tác :
  - 1975 - 1990 : Công nhân viên Sứ Tài chính TP.HCM.
  - 1990 - 1996 : Chuyên viên Cục thuế TP.HCM.
  - 1996 - 10/2008 : Chuyên viên Chi cục Tài chính doanh nghiệp – Sứ Tài chính TP.HCM.
  - 1997 - nay : Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.
- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 9.102 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0.1%

2. **Ông Lê Hữu Hùng**

Thành viên Ban kiểm soát

- Năm sinh : 1976
- Trình độ : Đại học Kinh tế
- Chức vụ tại tổ chức khác : Phó Giám đốc Kinh doanh Công ty Thẩm định giá và Đầu tư Sài Gòn – Thái Dương.
- Quá trình công tác :
  - 1999 - 2004 : Chuyên viên Chi cục Tài chính doanh nghiệp – Sứ Tài chính TP.HCM.
  - 2004 - 2007 : Chuyên viên, Phó Phòng, Trưởng Phòng bán đấu giá tại Công ty Cổ phần Thẩm định giá và bán đấu giá tài sản TP.HCM.

- 2007 - 2011 : Giám đốc dự án, Giám đốc Đầu tư kinh doanh tại Công ty TNHH Bất động sản FPT TP.HCM.
- 2011 - 2013 : Tổng Giám đốc, Trưởng Đại diện Miền Nam tập đoàn Bất động sản thế kỷ (Cengroup Miền Nam).
- 2013 - nay : Phó Giám đốc Kinh doanh Công ty Thẩm định giá và Đầu tư Sài Gòn – Thái Dương.
- 04/2014 - nay : Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu

3. Ông Nguyễn Thế Phong

Thành viên Ban kiểm soát

- Năm sinh : 1979

- Trình độ : Cử nhân Kinh tế

- Chức vụ tại tổ chức khác : Kế toán trưởng Công ty TNHH Sao Phúc An

- Quá trình công tác :

2002 - 2005 : Kế toán công nợ Công ty Nông Thổ Sản II.

2005 - 2013 : Kế toán trưởng Công ty TNHH Xây dựng TM DV GB.

2013 - nay : Kế toán trưởng Công ty TNHH Sao Phúc An.

2014 - nay : Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Dược phẩm 2/9.

04/2014 - nay : Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu

• **Ban điều hành**

1. Ông Trần Việt Trung

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc

*(Xem phần giới thiệu Hội đồng quản trị)*

2. Ông Cao Tấn Tước

Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc thường trực kiêm Kế toán trưởng.

*(Xem phần giới thiệu Hội đồng quản trị)*

3. Bà Mai Thị Bé

Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất

*(Xem phần giới thiệu Hội đồng quản trị)*

4. Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền

Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc phụ trách tổ chức - hành chính.

*(Xem phần giới thiệu Hội đồng quản trị)*

### 5. Ông Phan Xuân Phong

Phó Tổng giám đốc phụ trách kinh doanh

- Năm sinh: 1962

- Trình độ : Dược sĩ Đại học, Cử nhân Kinh tế

- Quá trình công tác :

1985 - 1997 : Trưởng Ban Dược Bệnh xá Sư đoàn 330; Quản đốc Phân xưởng thuốc tiêm Xí nghiệp 150 - Bộ Quốc Phòng.

1997 - 1999 : Trưởng Phòng Kinh doanh Chương trình VIPHADI (phân phối thuốc ngoại nhập).

2000 - nay : Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

06/2009 - 04/2014: Đại diện vốn nhà nước - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 23.186 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,25%

### 6. Bà Nguyễn Thị Thúy Vân

Phó Tổng giám đốc phụ trách chất lượng

- Năm sinh : 1956

- Trình độ : Dược sĩ Đại học

- Quá trình công tác :

06/1988 - 03/1993 : Nhân viên Phòng Kiểm nghiệm

04/1993 - 12/2000 : Phó phòng Kiểm nghiệm

01/2001 - 09/2010 : Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng

10/2010 - nay : Phó Tổng Giám đốc phụ trách Chất lượng

06/2009 - 04/2014 : Đại diện vốn nhà nước - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 10.019 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,11%

### 7. Ông Trà Quang Trinh

Phó Tổng giám đốc phụ trách nghiên cứu – tiếp thị

- Năm sinh: 1970

- Trình độ : Thạc sĩ Dược học, Cử nhân Quản trị kinh doanh

- Quá trình công tác :

2006 - 2008 : Phó Giám đốc Sản xuất Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC

2008 - 2011 : Phó Giám đốc Đảm bảo Chất lượng Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC.

2011 - 2012 : Trợ lý Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC.

2012 - 03/2014: Giám đốc Kế hoạch Công ty OPC.

09/2014 - nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

- Số lượng cổ phiếu sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu

## PHẦN 2. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

### 1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Mở rộng việc kinh doanh các sản phẩm bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng, đưa thương hiệu ngày càng lớn mạnh trên thị trường trong nước và quốc tế với mục đích “PHARMEDIC – Sức khỏe và Niềm tin”.
- Phát triển thị trường nội địa, mở rộng hệ thống phân phối đạt chuẩn GSP và GDP trên toàn quốc. Thực hiện nâng cấp hệ thống đánh giá nội bộ và quản lý chất lượng theo phiên bản mới, tiêu chuẩn ISO 9001:2015
- Tập trung đầu tư phát triển vào các nhóm sản phẩm chủ lực, có giá trị cao, lợi nhuận cao, có thương hiệu uy tín với khách hàng. Phát triển mạnh kinh doanh và sản xuất các sản phẩm dược liệu mà Pharmedic hiện đang có lợi thế.
- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu danh mục sản phẩm, tối đa hóa năng lực sản xuất, gia tăng giá trị sản phẩm, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu kinh doanh.
- Tối ưu hóa năng lực và hiệu quả quản trị doanh nghiệp, quản trị tài chính và quản trị chuỗi cung ứng.
- Đảm bảo đời sống của người lao động, đóng góp ổn định vào ngân sách của thành phố và thực hiện tốt các chính sách cho người lao động, an sinh xã hội.

### 2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tiếp tục triển khai kế hoạch đầu tư xây dựng nhà máy mới đạt tiêu chuẩn sản xuất dược phẩm theo quy định, phù hợp với nhu cầu phát triển trong thời gian tới.
- Tiếp tục triển khai thực hiện hệ thống quản lý chất lượng trên cơ sở tuân thủ Quy chế Dược, Các nguyên tắc Thực hành tốt Bảo quản, Phân phối Thuốc của Tổ chức y tế thế giới trên nền tảng cam kết áp dụng, duy trì và cải tiến liên tục hệ thống tiêu chuẩn ISO 9001 : 2015.
- Tăng cường mở rộng mạng lưới về các tỉnh miền Tây Nam Bộ, Cao Nguyên, miền Bắc và khai thác địa bàn tiềm năng .... Tăng cường mối quan hệ và quảng bá hình ảnh Công ty đến khách hàng. Tiếp tục quảng bá thương hiệu PMC và sản phẩm Công ty trên các phương tiện truyền thông.
- Tuyển dụng nhân sự có chất lượng cao, có trình độ chuyên môn phù hợp, lựa chọn những nhân viên trẻ có trình độ, năng lực, đạo đức để đào tạo chuẩn bị cho đội ngũ quản lý kế thừa, đồng thời mở rộng nguồn thu hút chấm xám để đảm bảo sự phát triển bền vững và triển khai các kế hoạch phát triển của Công ty.
- Phát triển bền vững đi đôi với bảo vệ môi trường sinh thái và trách nhiệm với cộng đồng, đảm bảo đời sống của người lao động, đóng góp ổn định vào ngân sách của thành phố, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

### 3. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) của Công ty

Hoạt động Công ty luôn gắn liền với bảo vệ môi trường, tiết kiệm nguyên vật liệu, sử dụng máy móc, thiết bị công nghệ sạch. Đảm bảo an toàn lao động trong sản xuất, tuân thủ nội quy an toàn lao động, huấn luyện an toàn lao động theo đúng kế hoạch, kiểm tra đánh giá hiệu quả huấn luyện và ý thức thực hiện của người lao động. Thực hiện nghiêm túc các quy định về xử lý chất thải.

Duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động, chương trình chăm lo sức khỏe, đời sống cho người lao động. Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn để đáp ứng nhu cầu phát triển. Phát huy sáng kiến cải tiến, tiết kiệm hiệu quả, chống lãng phí.

Thực hiện trách nhiệm với cộng đồng và xã hội thông qua các việc làm với nghĩa cử cao đẹp như các hoạt động từ thiện, hoạt động thiện nguyện để xây dựng một xã hội văn minh, giàu đẹp hơn.

### 4. Các rủi ro

Việt Nam gia nhập WTO cùng với sự dỡ bỏ các hàng rào thuế quan, khi tham gia các hiệp định thương mại sẽ thu hút sự tham gia các Công ty hoạt động trong lĩnh vực dược từ nước ngoài có tiềm lực tài chính mạnh và công nghệ hiện đại. Từ đó, tạo ra môi trường cạnh tranh khốc liệt hơn đối với các doanh nghiệp sản xuất tân dược trong nước về mặt giá cả, chất lượng và chủng loại sản phẩm. Việc tăng tốc đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm là hết sức cần thiết cho sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp dược nói chung và của Pharmedic nói riêng. Nhiều doanh nghiệp dược mới tham gia thị trường làm tăng sức ép cạnh tranh giữa các công ty trên thị trường nội địa, kể cả việc cạnh tranh không lành mạnh. Một số doanh nghiệp làm nhái nhãn hiệu để cạnh tranh lẫn nhau, trong đó mặt hàng chủ lực BAR của Pharmedic là mặt hàng rất thông dụng nên có nhiều công ty làm hàng nhái, hàng giả ảnh hưởng đến doanh thu của Công ty.

Các quy định mới về cấp xét số đăng ký dược phẩm, thực phẩm chức năng, xét duyệt các công cụ quảng cáo, ... ngày càng chặt chẽ, khó khăn, mất nhiều công sức, chi phí, thời gian và ảnh hưởng rất lớn đến chiến lược phát triển các sản phẩm mới của Công ty. Thông tư 01 của Bộ Y tế về đấu thầu thuốc trong bệnh viện gây tác động mạnh, làm giảm doanh thu hệ điều trị của PMC.

Biến động ngoại tệ là một trong những rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phần lớn nguyên liệu sản xuất thuốc chủ yếu nhập khẩu nên chịu ảnh hưởng các yếu tố đầu vào như: tỷ giá ngoại tệ, biến động giá nguyên liệu, chính sách thuế nhập khẩu ... Do đó Công ty cần phải dự trữ nguyên liệu nhằm chủ động nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất, ổn định chất lượng và giá thành sản phẩm.

Rủi ro tín dụng và lãi suất của Công ty ảnh hưởng chủ yếu là khoản tiền gửi ngân hàng và phải thu khách hàng. Tuy nhiên, lượng tiền gửi sẽ tiếp tục được giải ngân mạnh trong các năm sau cho việc đầu tư. Vì vậy, dự báo rủi ro từ khoản tiền gửi sẽ giảm dần trong các năm tiếp theo.

Trang thiết bị hiện đại đòi hỏi người lao động phải có trình độ cao, đặt ra nhu cầu phải đào tạo liên tục để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ cán bộ tiếp cận tiến bộ khoa học kỹ thuật. Bên cạnh đó phải có cơ chế thu hút và giữ chân người tài, đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ

thuật nhằm đáp ứng nhu cầu về nhân sự do mở rộng lĩnh vực sản xuất kinh doanh của công ty.

Những vấn đề trên đã tạo áp lực lớn đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, đồng thời ảnh hưởng đến chiến lược và kế hoạch dài hạn của Công ty.

Để ứng phó với các rủi ro trên, Công ty phải củng cố lại tất cả các mặt hoạt động, quản trị chi phí để giảm giá thành sản phẩm. Cấu trúc danh mục sản phẩm là công việc được thực hiện hàng năm, tuy nhiên, điểm khác biệt trong năm 2017 là Công ty sẽ lựa chọn các tiêu thức phân bổ chi phí hợp lý hơn. Việc đăng ký sản phẩm ngày càng khó khăn là cơ sở để Công ty tập trung vào danh mục sản phẩm hiện có hơn nữa. Tiếp tục đầu tư thương hiệu, đầu tư vào những địa bàn trọng điểm, phân loại khách hàng, triển khai bán hàng, ... là những chiến lược giúp Công ty khai thác, mở rộng thị phần sâu hơn đối với những sản phẩm đã có số đăng ký đang lưu hành.

## PHẦN 3. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

#### 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	So sánh	
				Cùng kỳ	KH năm
(1)	(2)	(3)	(4)	(4)/(2)	(4)/(3)
Doanh thu và các khoản thu nhập	392.532	390.000	420.821	107,2%	107,9%
Lợi nhuận trước thuế	82.611	72.000	92.899	112,5%	129%
Lợi nhuận sau thuế	63.923	57.600	73.932	115,7%	128,4%
Tỷ lệ chia cổ tức	24%	24%	24%	100%	100%
Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (đồng) - EPS	5.000		5.783	115,7%	

- Tổng doanh thu đạt 420,821 tỷ đồng, tăng 7,9% so với kế hoạch và tăng 7,2% so với năm 2015. Lợi nhuận sau thuế 2016 tăng 28,4% so với kế hoạch và tăng 15,7% so với năm 2015.
- Lợi nhuận sau thuế tăng 15,7% so với năm 2015 và tăng 28,4% so với kế hoạch.
- Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu tăng 15,7% so với năm 2015.
- Trong năm 2016, Công ty Pharmedic đã nộp ngân sách nhà nước là 47,1 tỷ đồng, tăng 53,9% so với năm 2015.

#### 2. Hoạt động kinh doanh

- Chiến lược kinh doanh mới tập trung phát triển các sản phẩm do Công ty sản xuất, ưu tiên danh mục sản phẩm chủ lực có doanh thu và lợi nhuận cao.
- Hệ thống phân phối tiếp tục được mở rộng đến các tỉnh thành trên cả nước góp phần tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận, thị phần và nâng cao thương hiệu PMC. Số lượng khách hàng tăng trưởng đều (tăng 3,58% so với năm 2015), tiếp tục tập trung phát triển thị trường khối điều trị như: bệnh viện, các phòng khám, phòng chẩn trị y khoa,... kể cả ở vùng sâu, vùng xa.
- Thực hiện cơ chế bán hàng linh động, chính sách bán hàng của Công ty tiếp tục phát huy hiệu quả. Áp dụng nhiều chính sách khuyến mãi, tăng cường mở rộng mạng lưới về các tỉnh miền Tây Nam Bộ, Cao Nguyên, miền Bắc và khai thác địa bàn tiềm năng...
- Tuyên truyền quảng cáo trên các báo, đài, truyền hình, ...là những phương tiện truyền thông hàng ngày của người dân, tạo điều kiện cho khách hàng cập

nhật thông tin nhanh và chính xác. Luôn đổi mới hình thức quảng cáo, chương trình khuyến mãi, cảnh báo khách hàng phân biệt hàng giả, hàng nhái. Thực hiện các hoạt động chăm sóc khách hàng có ý nghĩa.

- Thường xuyên huấn luyện, rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ bán hàng.
- Sắp xếp lại đội ngũ bán hàng các tỉnh, đổi mới quy trình bán hàng, quy trình quản lý kho, giao nhận, tăng cường chất lượng dịch vụ cung ứng hàng hóa.

### 3. Hoạt động sản xuất

- Nhiều sáng kiến trong sản xuất đã góp phần mang lại hiệu quả cao trong công việc, minh chứng qua việc tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, tăng năng suất lao động, hạ giá thành, tiết kiệm nhiều chi phí.
- Một trong những mục tiêu chiến lược phát triển của Công ty là thay thế dần lao động thủ công bằng tự động hóa nhằm giảm bớt chi phí nhân công lao động, tăng năng suất, nâng tầm phát triển của nhà máy sản xuất ngày càng hiện đại hơn. Đầu tư trang thiết bị mới phục vụ sản xuất. Với sự chỉ đạo sâu sát của Ban Tổng Giám đốc, kế hoạch sản xuất năm 2016 đã được hoàn thành và vượt so với kế hoạch năm.
- Năng suất lao động cao do Ban lãnh đạo đã sắp xếp công việc và lao động sản xuất hợp lý, hiệu quả. Tổ chức thêm dây chuyền sản xuất mỹ phẩm.
- Điều chỉnh kế hoạch sản xuất phù hợp với tình hình kinh doanh và hạn chế tối đa lượng hàng tồn kho đối với những mặt hàng có thời gian sản xuất nhanh hoặc tiêu thụ chậm.
- Tiết kiệm chi phí, mua nguyên liệu rẻ nhưng chất lượng và phù hợp với Thông tư mới của Bộ Y tế góp phần gia tăng lợi nhuận của Công ty. Nghiên cứu và áp dụng, đưa chai sạch vào sản xuất. Do vậy tiết kiệm nhiều chi phí: điện, nước, thời gian và số lượng nhân công.
- Cải tiến dây chuyền sản xuất thuốc nhỏ mắt:
  - + Bố trí nhân viên thời vụ thay cho lao động phải làm thêm giờ, làm việc vào ngày nghỉ;
  - + Sắp xếp các ca làm việc đồng bộ giữa các khâu để tăng năng suất lao động;
  - + Đầu tư trang thiết bị mới thay thế máy móc đã lỗi thời để tăng năng suất, đáp ứng kịp thời nhu cầu của thị trường;
  - + Cụ thể sản lượng thuốc nhỏ mắt tăng 25,5% và lợi nhuận tăng 38,8% so với năm 2015;
  - + Đã đưa chai sạch áp dụng vào sản xuất góp phần giảm chi phí (nước, hóa chất tẩy rửa, giờ công...), làm tăng sản lượng và lợi nhuận cho Công ty.



#### 4. Hoạt động nghiên cứu phát triển

- Công tác đăng ký thuốc được quan tâm theo dõi và cập nhật thường xuyên.
- Theo dõi thẩm định các dây chuyền sản xuất, có sự thay đổi trang thiết bị để phù hợp sản xuất GMP. Theo dõi hiệu chuẩn các thiết bị trong phòng làm việc theo quy định GMP.
- Công tác cải tiến mẫu mã bao bì góp phần đẩy mạnh sản xuất, tiết kiệm thời gian chi phí nhằm đáp ứng yêu cầu kinh doanh và doanh số bán hàng.
- Công tác thẩm định đảm bảo liên tục và thực hiện tốt để phục vụ cho công tác đăng ký để đảm bảo quy trình các mặt hàng sản xuất ổn định.

#### 5. Hệ thống quản lý chất lượng

Với quy mô và số lượng thành phẩm xuất xưởng ngày càng tăng, việc duy trì và cải tiến hệ thống là một vấn đề hết sức quan trọng để giữ và nâng cao chất lượng sản phẩm của Pharmedic. Năm 2016, Công ty đã thực hiện:

- Công ty tiếp tục duy trì và áp dụng các hướng dẫn của GMP-WHO, GLP, GSP và GDP. Riêng ISO 9001:2008 thì DNV-GL đánh giá giám sát định kỳ lần 1 vào 15/6/2016.
- Công tác kiểm mẫu có kết quả chính xác kịp thời phục vụ sản xuất. Công tác thử nghiệm thành thạo đánh giá mức độ thành thạo của kiểm nghiệm viên và năng lực của phòng kiểm nghiệm so với mặt bằng chung trong hệ thống các phòng kiểm nghiệm được phẩm trong cả nước.
- Công tác thẩm định và xây dựng tiêu chuẩn đăng ký thuốc theo thông tư 44/2014/TT-BYT, khắc phục các góp ý của Cục Quản lý dược qua đó hoàn thiện các hồ sơ đăng ký thuốc.
- Công tác kiểm nghiệm đánh giá bao bì sạch đưa vào sản xuất góp phần giảm chi phí.
- Dược Hiệp Hội doanh nghiệp hàng Việt Nam chất lượng cao – Báo Sài Gòn Tiếp thị chứng nhận đạt danh hiệu “Hàng Việt Nam chất lượng cao” do người tiêu dùng bình chọn. Top 50 thương hiệu phát triển bền vững.
- Theo dõi và kiểm tra việc áp dụng đúng đắn các quy chế, quy định, các SOP hiện hành trên các nguyên tắc thực hành tốt GP’s của các phòng ban, phân xưởng.

#### 6. Công tác tổ chức, đào tạo phát triển nguồn nhân lực

- Tổng số nhân viên tính đến ngày 31/12/2016 là 602 người, tăng 02 người so với thời điểm 31/12/2015. Trong đó, trình độ trên Đại học có 06 người, Đại học: 157 người, Cao đẳng: 20 người, Trung học chuyên nghiệp: 130 người, còn lại là trình độ sơ cấp và phổ thông trung học. Nguồn lao động của Công ty chủ yếu là khối công nghiệp (sản xuất) và khối kinh doanh.
- Một trong những chủ trương chính của Ban lãnh đạo Công ty là nâng cao thu nhập, chăm sóc đời sống của cán bộ, công nhân lao động ngày càng tốt hơn. Thu nhập bình quân của người lao động năm 2016 là 17.360.000 đồng/ người/ tháng. Tăng 7,5% so với năm 2015 (16.150.000 đồng/ người/ tháng).

- Điều chỉnh và đăng ký thang, bảng lương theo quy định về tăng lương tối thiểu vùng của Nhà nước (áp dụng từ 01/01/2017); Xây dựng kế hoạch sử dụng lao động năm 2017 trình Hội đồng quản trị phê duyệt. Xét duyệt nâng lương theo định kỳ 06 tháng/ lần.
- Tuân thủ các chính sách chế độ liên quan đến người lao động: thực hiện đúng quy định của pháp luật và Thỏa ước lao động tập thể, thực hiện đóng các khoản BHXH, BHYT, BHTN đúng theo quy định của Nhà nước. Hàng năm Công ty tổ chức khám sức khỏe cho toàn thể người lao động.
- Công ty đã hoàn chỉnh nội quy lao động và các quy chế quản lý, có liên quan đến nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động như: quy chế lương, thi đua khen thưởng, đối thoại định kỳ; quy chế dân chủ cơ sở, quy chế tổ chức Hội nghị người lao động, quy chế mua sắm và đầu tư, ... các quy định về quản lý chi phí, cải cách thủ tục hành chính, công tác bảo vệ, an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy... nhằm chuẩn hóa mọi hoạt động liên quan sản xuất kinh doanh ngày càng chuyên nghiệp và hiệu quả hơn.
- Trong năm 2016 Công ty đã tổ chức các buổi tập huấn, huấn luyện về kỹ năng quản lý cho các cán bộ lãnh đạo của Công ty; bồi dưỡng và huấn luyện cho toàn thể trình dược viên về nghiệp vụ và kỹ năng bán hàng chuyên nghiệp. Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên đề, an toàn lao động, nội quy lao động; Mở lớp tập huấn GMP cho nhân viên mới...
- Từng bước trang bị, đầu tư mới, đồng thời cải thiện môi trường làm việc nhằm tăng năng suất lao động, từ đó tăng doanh thu, lợi nhuận và do vậy thu nhập của người lao động được nâng cao hơn.
- Một trong những yếu tố góp phần tạo nên hiệu quả kinh doanh năm 2016 là sự đoàn kết và phối hợp tốt trong Ban Tổng Giám đốc. Bên cạnh đó Ban Tổng Giám đốc có những chỉ đạo sâu sát trong việc sắp xếp sản xuất kinh doanh hợp lý, hiệu quả.

## **7. Công tác thi đua khen thưởng và công tác xã hội trong năm 2016**

- Hưởng ứng tích cực các phong trào thi đua, CB-CNV Công ty đã có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật làm tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả kinh tế trong công tác.
- Nhằm khuyến khích, khen thưởng xứng đáng và kịp thời các CB-CNV đã có thành tích xuất sắc trong công tác, trong năm 2016 Công ty đã :
  - + Xét và công nhận “Sáng kiến cấp cơ sở” cho 20 sáng kiến (theo Quyết định khen thưởng số 296/QĐ-TC);
  - + Xét và cấp Giấy khen “ Lao động tiên tiến năm 2016” cho 15 tập thể và 572 cá nhân.
- Năm 2016, Công ty đã đạt được nhiều thành tích như sau:
  - + Nhận cờ thi đua do Thủ tướng Chính phủ tặng vì “Đã hoàn thành xuất sắc, toàn diện nhiệm vụ, dẫn đầu phong trào thi đua lao động sản xuất và công tác của TPHCM năm 2015” (theo Quyết định số: 1624/QĐ-TTg ngày 16/08/2016).

- + Đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” do Ủy ban nhân dân Thành phố tặng (theo Quyết định số 804/QĐ-UBND ngày 01/03/2016) cho 03 tập thể: Phòng Bảo trì; Phòng Kiểm tra chất lượng và Phân xưởng thuốc Nhỏ mắt.
- + Đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” do Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn tặng cho 16 cá nhân của Công ty (theo Quyết định số 11/QĐ-SPC ngày 28/01/2016).
- Các đoàn thể tham gia tích cực phong trào do địa phương phát động, tổ chức thi đấu giao hữu, giao lưu văn hóa trong và ngoài ngành. Tạo sân chơi bổ ích, lành mạnh cho người lao động và mối quan hệ khăng khít với các đơn vị bạn, cơ quan ban ngành tại địa phương.
- Trong suốt chặng đường hình thành và phát triển của mình, công ty Pharmedic luôn đề cao tinh thần cùng chung tay vì sự phát triển cộng đồng với những hoạt động thiết thực có ích cho xã hội. Trong thời gian qua, công ty Pharmedic kết hợp với CLB Bác sĩ tình nguyện Sài Gòn tổ chức tặng thuốc, khám chữa bệnh và phát thuốc miễn phí cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn và tổ chức cho trẻ em trong Chương trình “Trung thu cho em năm 2016” tại huyện Bù Đốp – tỉnh Bình Phước. Bên cạnh đó, công ty Pharmedic còn thực hiện những chuyến tặng quà Trung thu cho trẻ em nghèo tại Q.12, TP.HCM; chăm lo Tết cho các Mẹ Việt Nam anh hùng tại xã Mỹ Lệ, huyện Cần Đức, tỉnh Long An; tặng quà tết cho người nghèo, neo đơn, cơ nhỡ trong dịp Xuân về...
- Kết quả hoạt động thực tế cho thấy, việc hỗ trợ cộng đồng không chỉ là sợi dây liên kết giữa nhà sản xuất với người sử dụng sản phẩm về mặt tinh thần mà còn mang lại lợi ích kinh tế do việc tin tưởng vào sản phẩm có chất lượng và uy tín của Công ty. Từ đó, đã mở rộng thêm những mối quan hệ mới tốt đẹp hơn.

## 8. Thông tin tài chính

### • Tình hình tài chính

*Đơn vị: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Tỷ lệ %
Tổng giá trị tài sản	261.275	296.991	113,7%
Doanh thu thuần	387.659	413.937	106,8%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	82.995	92.609	111,6%
Lợi nhuận khác	(383,71)	290,282	
Lợi nhuận trước thuế	82.611	92.899	112,5%
Lợi nhuận sau thuế	63.923	73.932	115,7%
Tỷ lệ trả cổ tức (%/mệnh giá CP)	24%	24%	

• **Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	4,02	4,26
- Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ – Hàng tồn kho/ Nợ ngắn hạn	Lần	2,99	3,00
- Hệ số thanh toán tức thời	Lần	2,22	1,81
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	21,08	19,75
- Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	78,92	80,25
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho:	Vòng	6,36	6,34
- Vòng quay tài sản	Vòng	1,56	1,48
- Vòng quay các khoản phải thu	Vòng	9,47	9,44
- Vòng quay vốn lưu động	Vòng	2,50	2,32
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Tỷ suất lợi nhuận gộp trên doanh thu thuần	%	42,71	43,70
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	%	16,49	17,86
- Doanh thu thuần trên tổng tài sản	%	156,45	148,29
- Tỷ suất sinh lời trên tài sản	%	25,80	26,49
- Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu	%	32,93	33,26

## II. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2016 là năm thành công của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic, trong đó doanh thu và lợi nhuận đã hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Cụ thể, doanh thu thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh đạt 413,937 tỷ đồng, tăng 6,8% so với năm 2015 và đạt 106,13% so với kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế (LNTT) đạt 92,899 tỷ đồng, tăng 12,5% so với năm 2015.

Đạt được điều này là nhờ vào sự nỗ lực rất lớn từ việc điều chỉnh chiến lược kinh doanh, sự điều hành của Ban Tổng Giám đốc và sự chung tay góp sức của toàn thể CB-CNV trong Công ty. Bên cạnh đó là sự hỗ trợ của các cấp, các ngành, cùng sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị để đạt được những thành quả như ngày hôm nay. Toàn thể CB-CNV Công ty sẽ cố gắng tiếp tục phát huy hơn nữa trong năm 2017, đưa thương hiệu ngày càng lớn mạnh trên thị trường và dẫn dắt Công ty PHARMEDIC bước vào giai đoạn mới gặt hái được nhiều kết quả tốt đẹp hơn.

## 2. Tình hình tài chính

- Xét đến bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2016, tổng tài sản của Công ty tăng 13,7% so với cùng kỳ năm 2015, đạt 296,99 tỷ đồng (trong đó, tài sản ngắn hạn tăng 12,9%, tài sản dài hạn tăng 18%).
- Quỹ đầu tư phát triển đến thời điểm 31/12/2016 là 97,153 tỷ đồng tăng 24,265 tỷ đồng so với năm 2015. Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn, nguồn vốn chủ sở hữu tăng 32,124 tỷ đồng tương ứng 15,58 % so với năm 2015 do tăng quỹ đầu tư phát triển từ lợi nhuận năm 2015 và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.
- Các chỉ số thanh toán của Công ty năm 2016 cao hơn năm 2015 thể hiện khả năng thanh toán luôn ở mức an toàn, về mặt tài chính Công ty cân đối tốt dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và hoạt động tài chính nên năm 2016 không phát sinh nợ ngân hàng và chi phí lãi vay. Hầu hết các chỉ tiêu về tỷ suất lợi nhuận hoạt động đều tăng so với cùng kỳ và những năm trước.
- Việc quản lý công nợ và các khoản phải thu, giãn thanh toán nợ và các khoản phải trả giúp tỷ lệ vốn lưu động được cải thiện tốt hơn. Đây là kết quả của việc quản lý tốt dòng tiền. Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán thể hiện tính thanh khoản, đồng thời quản lý công nợ phải trả theo hướng có lợi cho Công ty.
- Công ty quản lý chặt chẽ tài sản, nguồn vốn, sử dụng vốn hiệu quả, đảm bảo tính minh bạch và công khai tài chính.
- Tăng cường quản trị rủi ro, tích cực thu hồi công nợ, kiểm tra quản lý tiền hàng, chi trả chiết khấu, hỗ trợ về mặt pháp lý trong các hợp đồng ký kết với khách hàng.

Đội ngũ kế toán luôn được cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ, nắm bắt kịp thời các chính sách về tài chính, thuế để đáp ứng yêu cầu của Công ty.

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Đầu tư, đổi mới trang thiết bị hiện đại cho sản xuất, nâng cao hiệu quả hoạt động; kiểm tra, giám sát hệ thống kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn GMP-WHO.
- Cải tạo kho tàng cho hợp lý với quy trình sản xuất.
- Tập trung các mặt hàng chủ lực có lợi nhuận cao, đa dạng hóa mẫu mã sản phẩm. Phối hợp với Bộ phận kinh doanh nghiên cứu sản phẩm để phát triển thị trường.
- Luôn duy trì công tác nghiên cứu nâng cao chất lượng sản phẩm. Tăng năng suất lao động, giảm tối đa chi phí nguyên nhiên vật liệu.
- Tăng cường quảng cáo tiếp thị sản phẩm bằng nhiều hình thức (pano, quảng cáo trên báo đài...), kết hợp giữa tiếp thị và bán buôn; kích thích người tiêu dùng bằng chính sách khuyến mại hợp lý, chương trình đưa hàng về nông thôn.
- Quản lý tốt dòng tiền, kiểm soát chi phí hợp lý, hiệu quả.
- Quản lý chặt chẽ công nợ của từng khách hàng.
- Tổ chức thảo luận, thống nhất định hướng chiến lược, mục tiêu, biện pháp

thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ năm. Tổ chức Hội nghị người lao động theo quy chế hoạt động của Công ty cổ phần.

- Thông báo kịp thời qua các báo cáo tháng kết quả sản xuất kinh doanh; việc thực hiện các chính sách có liên quan đến nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động.
- Phát động phong trào sáng kiến cải tiến giúp tiết kiệm chi phí, hợp lý hóa công việc.
- Thực hiện hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên có năng lực.
- Tăng thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

#### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 được Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Trong năm 2017, Pharmedic không chỉ sản xuất các mặt hàng dược phẩm, dược liệu mà còn mở rộng việc kinh doanh các sản phẩm bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng, đưa thương hiệu ngày càng lớn mạnh trên thị trường trong nước và quốc tế với mục đích “PHARMEDIC – Sức khỏe và Niềm tin”.
- Tập trung vào việc sớm hoàn thành dự án đầu tư xây dựng nhà máy mới để tăng năng suất tạo ra những sản phẩm mới, tiên tiến bắt kịp sự phát triển của ngành dược phẩm, dược liệu thế giới, đẩy mạnh tính cạnh tranh và cho ra thị trường những sản phẩm chất lượng cao, giá thành tốt nhất cho người tiêu dùng.
- Cung ứng kịp thời, đầy đủ các sản phẩm có chất lượng cao, giá cả hợp lý theo nhu cầu của thị trường, phù hợp với cơ cấu bệnh tật và tiềm năng phát triển trong từng giai đoạn.
- Kiện toàn và mở rộng hệ thống phân phối đạt chuẩn GSP và GDP trên toàn quốc. Quản lý điều hành sản xuất và phân phối bằng phần mềm quản trị hiệu quả, quản lý chặt chẽ hoạt động kinh doanh trên từng địa bàn nhằm nâng cao hiệu quả bán hàng.
- Tập trung đầu tư phát triển vào các nhóm sản phẩm chủ lực, có giá trị cao, lợi nhuận cao, có thương hiệu uy tín với khách hàng. Phát triển mạnh kinh doanh và sản xuất các sản phẩm dược liệu mà Pharmedic hiện đang có lợi thế.
- Sản xuất và đưa ra thị trường thêm các sản phẩm thuốc, nhóm hàng thực phẩm chức năng, ... phù hợp nhu cầu thị trường.
- Quản lý tiết kiệm chi phí trong sản xuất – kinh doanh để giảm thiểu các yếu tố tăng giá đột biến bất khả kháng, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm.
- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu danh mục sản phẩm, tối đa hóa năng lực sản xuất, gia tăng giá trị sản phẩm, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu kinh doanh.
- Thực hiện nâng cấp hệ thống đánh giá nội bộ và quản lý chất lượng theo phiên bản mới, tiêu chuẩn ISO 9001:2015 (cập nhật, đào tạo, viết quy trình những thay đổi của tiêu chuẩn mới, ...)

- Đảm bảo đời sống của người lao động, đóng góp ổn định vào ngân sách của thành phố và thực hiện tốt các chính sách cho người lao động, an sinh xã hội.
- **Phát triển nguồn nhân lực:**
  - Tái cấu trúc bộ máy theo hướng tinh gọn nhằm nâng cao hiệu quả trong hoạt động, tăng năng suất lao động.
  - Thực hiện chiến lược phát triển nguồn nhân lực, chú trọng thu hút và đào tạo đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ có kinh nghiệm, có trình độ phù hợp với công việc sản xuất kinh doanh, trình độ quản lý với các chính sách phù hợp và trọng dụng nhân tài để đào tạo chuẩn bị cho đội ngũ quản lý kế thừa.
  - Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển của Công ty nên chính sách đào tạo là một trong những chính sách chất lượng luôn được duy trì trong suốt cả nhiệm kỳ và còn tiếp tục thực hiện trong thời gian tới nhằm đáp ứng được yêu cầu về nguồn nhân lực trong từng giai đoạn phát triển của Công ty đồng thời phát huy được trình độ năng lực, khai thác được tiềm năng và tính sáng tạo của mỗi con người.
  - Cung cấp điều kiện làm việc tốt, thực hiện chế độ lương theo hướng tạo động lực thúc đẩy sự đóng góp tích cực của người lao động và thực hiện chế độ khen thưởng kịp thời đối với cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có sáng kiến, tạo lợi nhuận cho Công ty nhằm khuyến khích người lao động phát huy tối đa năng lực của mình. Thực hiện chế độ chính sách cho người lao động đầy đủ, kịp thời, phù hợp và đúng quy định; Sử dụng quỹ tiền lương, quỹ khen thưởng phúc lợi hiệu quả, tạo động lực làm việc cho Người lao động.

## PHẦN 4. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

### 1. Báo cáo môi trường:

Báo cáo phát triển bền vững là một trong những hoạt động mà PHARMEDIC đang hướng đến và ngày càng hoàn thiện qua các năm. Theo đó, Công ty đã và đang ban hành các chính sách gắn liền trách nhiệm của Doanh nghiệp với các hoạt động cộng đồng. Sau đây là bức tranh tổng thể về các hoạt động thiết thực mà PHARMEDIC đã nỗ lực mang lại cho xã hội, đóng góp một phần nhỏ bé vào công cuộc xây dựng đất nước, phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ môi trường.

#### • Quản lý nguồn nguyên vật liệu :

- Tổng nguyên liệu PMC sử dụng trong năm 2016: 117,28 tấn nguyên liệu các loại trị giá 80,504 tỷ đồng tăng 24,2% so với năm 2015 và trị giá bao bì 84,482 tỷ đồng tăng 3,5% so với năm 2015. Nguyên vật liệu dùng cho sản xuất thuốc của PMC chiếm gần 50% giá thành sản phẩm, chủ yếu được nhập khẩu từ nước ngoài, từ các nhà sản xuất lớn, đạt tiêu chuẩn GMP, ISO và có uy tín trên thế giới.
- Việc lựa chọn nhà cung ứng là một trong những tiêu chí góp phần tạo nên sự ổn định về chất lượng cho sản phẩm. Phòng Kế hoạch của PMC có chức năng chọn mua và cung cấp đầy đủ, kịp thời nguyên liệu, bao bì phù hợp tiêu chuẩn chất lượng với giá cả hợp lý cho sản xuất và cho nghiên cứu. Các nguyên vật liệu sử dụng đều khoán định mức sử dụng và đăng ký chỉ tiêu giảm hao hụt, giám sát sản phẩm không phù hợp mỗi năm.
- Công ty sử dụng giấy hai mặt: tài liệu nội bộ sẽ được ưu tiên in bằng giấy đã in một mặt bị hư hoặc các giấy tờ không quan trọng đã qua sử dụng vẫn còn một mặt giấy trắng.
- Thủ tục, hồ sơ liên quan đến quản lý hệ thống được số hóa, các thông tin/thông báo được phân phối và phổ biến đến các đơn vị thông qua hệ thống mail nội bộ, công thông tin nội bộ và một số chương trình hỗ trợ khác của hoạt động IT.
- Sổ sách chứng từ kế toán chi tiết cũng được lưu trên phần mềm, hàng tháng chép dữ liệu vào ổ cứng, bảo quản mật và thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ.

#### • Tiêu thụ năng lượng :

- Năm 2015: sử dụng 3,231 triệu kwh/ năm với tổng tiền điện chi trả 6,209 tỷ đồng/năm. Năm 2016: sử dụng 3,631 triệu kwh/ năm với tổng tiền điện chi trả 6,9 tỷ đồng/năm (tăng 11,12% so với năm 2015), chiếm tỷ lệ khoảng 2.13% tổng chi phí Công ty trong năm 2016. Quá trình hoạt động tại nhà máy có sử dụng một lượng dầu DO vận hành máy phát điện dự phòng tại nhà máy với lượng sử dụng trung bình 400 lít/ tháng.
- Phát huy lợi thế là một doanh nghiệp được có hệ thống quản lý chất lượng vững chắc, một lần nữa, PMC tiên phong ứng dụng tiêu chuẩn ISO 50001:2011, tích hợp vào hệ thống đã xây dựng. Đây là bộ tiêu chuẩn về quản lý năng lượng được Tổ chức Tiêu Chuẩn Hóa Quốc Tế áp dụng từ 2011 và được xem như một công cụ đặc lực giúp cho các doanh nghiệp nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, từ đó tiết giảm được chi phí, giảm tác



động đối với môi trường cũng như nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Tiết kiệm năng lượng là tiêu chí đầu tiên trong sản xuất và hoạt động của Pharmedic để hạ giá thành sản phẩm, giảm chi phí hoạt động, tăng khả năng cạnh tranh, đồng thời góp phần bảo vệ môi trường
- Năm 2016, sản lượng sản xuất của Pharmedic tăng 14%, nhưng điện năng sử dụng chỉ tăng 11,12%, nhờ vào kết quả của những nỗ lực tiết kiệm trong sử dụng năng lượng như: tắt thiết bị khi không sử dụng, sắp xếp hợp lý hóa sản xuất, đồng thời thực hiện hàng loạt những cải tiến trong đó có việc thay thế các thiết bị và chiếu sáng ít hao phí điện năng. Sử dụng dây chuyền, công nghệ sạch, hiện đại, ít tiêu hao năng lượng và không ảnh hưởng đến môi trường. Mỗi năm, Công ty có ký cam kết thực hiện tiết kiệm năng suất tiêu thụ điện.
- Ngoài ra, hàng năm Pharmedic cũng tích cực vận động toàn thể CB-CNV hưởng ứng chiến dịch Giờ Trái đất, với chủ đề năm 2016 là “Hành động nhỏ, ý nghĩa lớn” diễn ra ngày 19/03/2016 cùng chung tay bảo vệ hành tinh xanh và nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu toàn và tiết kiệm năng lượng trên toàn thế giới.

- **Tiêu thụ nước :**

- Nhu cầu sử dụng nước phục vụ cho sản xuất, sinh hoạt, tưới cây, phòng cháy và dự trữ cho mục đích khác. Năm 2016, tổng lượng nước tiêu thụ 7.323 m<sup>3</sup> với số tiền 85,696 triệu đồng so với năm 2015 tổng lượng nước tiêu thụ 8.515 m<sup>3</sup> với số tiền 66,239 triệu đồng. Ngoài nguồn nước do Công Ty TNHH MTV Cấp Nước Sài Gòn cung cấp, tại Nhà máy công ty có sử dụng thêm nguồn nước ngầm từ 02 giếng khoan hiện hữu với nhu cầu sử dụng trung bình khoảng 2900 m<sup>3</sup>/ tháng, tương đương khoảng 130 m<sup>3</sup>/ ngày.
- Hiện tại, để sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn nước, PMC đã tiến hành chuẩn hóa đường ống, lắp đặt lại thủy kế mới (đồng hồ nước) có kiểm định của đơn vị cấp nước thành phố cho tất cả các đơn vị có sử dụng nước. Có theo dõi thống kê hàng tháng, nhắc nhở tắt mở, sử dụng đúng mục đích và giáo dục ý thức tiết kiệm.
- Việc thực hiện tiết kiệm được duy trì đánh giá hàng tháng, nguồn nước công ty sử dụng từ hệ thống nước cấp thủy lực, áp dụng công nghệ lọc chuẩn cấp nước sạch cho các nhà máy sản xuất hóa dược, nguồn nước thải từ hệ thống lọc đã được tái sử dụng tưới cây chung quanh của khu vực.

- **Kiểm soát nước thải, khí thải và chất thải**

- ❖ **Nước thải**

- **Nước thải sinh hoạt**

Nguồn phát sinh nước thải sinh hoạt là do hoạt động sinh hoạt hàng ngày của công nhân viên, chủ yếu nước thải sinh hoạt phát sinh từ các nhà vệ sinh với lượng phát sinh khoảng 20 m<sup>3</sup>/ ngày (nhà máy không hoạt động bếp ăn tập thể tại xưởng sản xuất).

Nước thải sinh hoạt có thể gây ô nhiễm bởi các chất hữu cơ dạng lơ lửng và hòa tan, có thể có chứa các vi trùng. Loại nước thải này cần thiết phải tiến

hành xử lý để đạt các quy chuẩn môi trường quy định trước khi xả vào cống thoát nước chung của khu vực.

#### **Nước mưa chảy tràn**

Nước mưa thường được quy ước là “nước sạch”, tuy nhiên khi nước mưa chảy qua khu vực có chứa chất ô nhiễm sẽ làm phát sinh nước chứa thành phần ô nhiễm và lượng nước này cũng cần phải được xử lý trước khi xả thải vào nguồn tiếp nhận của khu vực.

Tuy nhiên, tại nhà máy sản xuất của công ty, toàn bộ nền nhà xưởng, khu vực sản xuất được che chắn tốt nên nước mưa chảy tràn trên mái nhà xưởng rồi theo đường ống chảy trực tiếp ra cống thoát nước chung của khu vực.

Hiện nay, hệ thống xử lý nước RO có một lượng nước thải RO chảy tràn khi vận hành hệ thống xử lý nước cấp. Lượng nước này công ty có thu lại chứa trong bồn để sử dụng làm nước sinh hoạt, tưới cây, rửa sân, sử dụng cho nhà vệ sinh. Nhưng do nhu cầu sử dụng không nước không hết nên lượng nước này một phần chảy tràn theo hệ thống cống thu gom nước mưa. Chất lượng nước đạt tiêu chuẩn quy ước sạch để thải ra môi trường như nước mưa. Kết quả phân tích nước thải RO được Trung tâm tư vấn Công nghệ, Môi trường và An toàn vệ sinh lao động xác nhận.

#### **Nước thải sản xuất**

Nước thải sản xuất chủ yếu phát sinh trong quá trình pha chế thuốc, vệ sinh thiết bị, rửa chai từ 2 phân xưởng: phân xưởng thuốc viên bột; phân xưởng dầu nước và một lượng nhỏ nước thải từ phòng kiểm nghiệm sản phẩm của nhà máy. Lượng nước thải sản xuất phát sinh trung bình khoảng 70 m<sup>3</sup>/ngày.

Nước thải sản xuất của nhà máy được dẫn ra hệ thống xử lý nước thải của công ty với công suất 90 m<sup>3</sup>/ngày.đem theo hệ thống cống ngầm để được xử lý bằng công nghệ hóa lý kết hợp vi sinh hiếu khí. Nước thải sau xử lý phải đạt chuẩn cột B theo QCVN 40:2011/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp trước khi cho thoát vào nguồn tiếp nhận của khu vực.

#### **❖ Khí thải:**

Quá trình hoạt động của doanh nghiệp phát sinh các nguồn ô nhiễm không khí như sau:

#### **Nguồn ô nhiễm khí thải, bụi từ giao thông**

Nguồn ô nhiễm khí thải từ giao thông phát sinh từ các phương tiện vận chuyển và từ khâu nhận nguyên liệu có chứa các thành phần chất ô nhiễm trong khí thải, chủ yếu là CO<sub>x</sub>, NO<sub>x</sub>, SO<sub>x</sub>, Cacbonhydro, bụi... Mức độ ô nhiễm khí thải giao thông phụ thuộc nhiều vào chất lượng đường sá, mật độ giao thông và số lượng nhiên liệu tiêu thụ. Đây là nguồn chất thải di động và vùng khuếch tán rộng, do đó ô nhiễm khí thải giao thông không đáng kể.

#### **Nguồn ô nhiễm khí thải từ vận hành máy phát điện dự phòng**

Để đáp ứng luôn luôn cung cấp điện ổn định cho hoạt động sản xuất của nhà máy, nhà máy có trang bị 04 máy phát điện dự phòng có công suất là 250-390 KVA để phòng lưới điện khu vực đột ngột bị mất. Với nhiên liệu sử

dụng là dầu DO (0,05 % S), khí thải của máy phát điện chứa những chất ô nhiễm như: bụi, SO<sub>2</sub>, NO<sub>x</sub>, CO, VOC...

Tuy nhiên, máy phát điện này chỉ hoạt động trong trường hợp mất điện và hiện nay trong khu vực nguồn điện rất ổn định, do đó máy phát điện thường sử dụng không thường xuyên và tổng lượng phát thải từ máy phát điện là không đáng kể.

#### **Nguồn ô nhiễm bụi từ quá trình sản xuất**

Quá trình sản xuất có phát sinh bụi từ công đoạn pha chế, phối trộn nguyên liệu, đặc biệt là các công đoạn sản xuất thuốc dạng bột. Bụi phát sinh từ quá trình này thường có kích thước nhỏ nên có khả năng gây ô nhiễm trực tiếp đến công nhân lao động tại xưởng nếu hít vào mà không có biện pháp giảm thiểu xử lý thích hợp.

Mặc dù tải lượng bụi sinh ra trong quá trình hoạt động của nhà máy không lớn nhưng nhà máy cũng thực hiện các biện pháp hạn chế tối đa sự ô nhiễm bụi này như: Bụi sinh ra giai đoạn pha chế được xử lý bằng thiết bị lọc túi vải tay áo. Nhà máy tổ chức kiểm tra định kỳ hệ thống lọc bụi này 01 tuần/lần và thực hiện thu gom lượng bụi này chuyển giao cho Công ty TNHH Xi Măng Holcim Việt Nam xử lý theo thành phần chất thải rắn nguy hại.

Ngoài ra, đối với công nhân trực tiếp hoạt động tại các khâu phát sinh bụi cao và các khâu sản xuất khác đều được nhà máy trang bị khẩu trang, trang phục bảo hộ lao động chống bụi cho công nhân trực tiếp sản xuất.

#### **Chất thải rắn sinh hoạt**

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của công nhân viên của công ty bao gồm: thực phẩm dư thừa, túi nilon, giấy... với khối lượng khoảng 140 kg/ ngày, ước tính khoảng 3 tấn/ tháng.

Chất thải này thường chứa thành phần dễ phân hủy nên có khả năng phân hủy nhanh phát sinh mùi hôi và gây ô nhiễm môi trường nếu không được thu gom xử lý hàng ngày. Công ty đã ký hợp đồng với các công ty môi trường thu gom và xử lý theo đúng quy định của nhà nước.

#### **Chất thải công nghiệp không nguy hại**

Lượng chất thải rắn công nghiệp không nguy hại của công ty chủ yếu là bao bì, giấy, nhựa, nilon hư hỏng... với lượng phát sinh khoảng 400 kg/ tháng. Các chất thải này có thể tái sử dụng nên được nhà máy thu gom bán phế liệu hoặc trả lại nhà cung cấp, công ty đã thực hiện thu gom để xử lý hoặc tái sử dụng lại.

#### **Chất thải công nghiệp nguy hại**

Chất thải rắn công nghiệp nguy hại của công ty chủ yếu là: dược phẩm kém chất lượng hoặc quá hạn sử dụng, bóng đèn huỳnh quang, dung môi thải... với lượng phát sinh không ổn định. Tuy nhiên, nhận thức được mức độ nguy hại của chất thải nguy hại này nên nhà máy chúng tôi tuân thủ theo các quy định của nhà nước về quản lý chất thải nguy hại.

Chất thải rắn công nghiệp nguy hại được tập trung và chứa tại kho riêng biệt, có dán nhãn theo mã chất thải nguy hại theo quy định. Chất thải rắn công

ng nghiệp nguy hại được nhà máy thu gom riêng và ký hợp đồng xử lý với Công ty TNHH Xi Măng Holcim Việt Nam.

❖ **Tiếng ồn, rung:**

Tiếng ồn, rung từ hoạt động sản xuất của nhà máy thường phát sinh chủ yếu từ quá trình vận hành của các máy móc trang thiết bị; từ hoạt động của máy phát điện dự phòng và từ phương tiện vận chuyển ra vào khu vực nhà xưởng.

Tiếng ồn phát sinh vượt ngưỡng hoặc vượt quy chuẩn môi trường cho phép sẽ gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến hoạt động sinh hoạt của dân cư xung quanh và đặc biệt ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe công nhân lao động tại xưởng. Do đó, việc giảm thiểu ô nhiễm ồn cũng rất cần thiết và cần được quan tâm xử lý.

Đối với hoạt động tại nhà máy, độ ồn phát sinh từ máy phát điện và từ phương tiện vận chuyển thường không đáng kể do đây là các nguồn thải phân tán, không thường xuyên nên khả năng phát sinh ô nhiễm không đáng kể. Đối với ồn phát sinh từ vận hành thiết bị hiện cũng không ảnh hưởng đến khu vực xung quanh do khu vực sản xuất của chúng tôi được bố trí che chắn kín, cách ly với xung quanh bởi khoảng kho bãi và sân rộng lớn nên khả năng phát tán ồn ra môi trường bên ngoài là không đáng kể.

❖ **Nguồn phát sinh nhiệt:**

Trong quá trình hoạt động sản xuất nhiệt thừa chủ yếu phát sinh từ quá trình vận hành các máy móc thiết bị. Nhiệt độ làm việc trong phạm vi phân xưởng sản xuất phát sinh chủ yếu do:

- Nhiệt thừa phát sinh từ các máy móc thiết bị sản xuất
- Nhiệt tỏa ra do thấp sáng
- Nhiệt tỏa ra do người

Bên cạnh đó, do điều kiện khí hậu Nam Bộ khá nóng bức, nhất là các tháng mùa khô bức xạ mặt trời xuyên qua mái tole vào những ngày nắng gắt góp phần làm tăng nhiệt trong nhà xưởng. Việc giảm thiểu ô nhiễm nhiệt cũng cần thiết nhằm tăng cường điều kiện vi khí hậu thuận lợi cho hoạt động và sức khỏe của công nhân và tạo điều kiện cho công nhân làm việc tốt hơn, cụ thể như xây dựng nhà xưởng đúng theo quy định nhà công nghiệp, sử dụng vật liệu chống nóng, trang bị hệ thống xử lý không khí để điều hòa nhiệt độ và lưu thông gió theo tiêu chuẩn GMP – WHO...

• **Kết quả giám sát môi trường**

Để thực hiện báo cáo giám sát môi trường định kỳ theo quy định, Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu PHARMEDIC đã sử dụng kết quả do Cty TNHH Khoa học Công nghệ và Phân tích Môi trường Phương Nam đo đạc tại nhà máy sản xuất ở đường Nguyễn Văn Quá, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12 vào ngày 07/6/2016. Kết quả cụ thể như sau:

**Kết quả phân tích bên trong và khu vực xung quanh nhà máy**

Chỉ tiêu/Điểm đo	Độ ồn dBA	Bụi (mg/m <sup>3</sup> )	SO <sub>2</sub> (mg/m <sup>3</sup> )	NO <sub>2</sub> (mg/m <sup>3</sup> )	CO (mg/m <sup>3</sup> )
K1: Khu vực cổng ra vào	62,3	0,181	0,095	0,073	< 5
Phương pháp đo, xác định	TCVN 7878-2:2010	TCVN 5067:1995	TCVN 5971-1995	TCVN 6137:2009	HD75- PTCO
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh (QCVN 05 : 2013/BTNMT)	-	0,3	0,35	0,2	30
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn (QCVN 26:2010/BTNMT)	≤70	-	-	-	-

(Nguồn: Cty TNHH Phương Nam, kết quả số D140706-1 ngày 07/6/2016)

Chỉ tiêu/Điểm đo	Độ ồn dBA	Bụi (mg/m <sup>3</sup> )	SO <sub>2</sub> (mg/m <sup>3</sup> )	NO <sub>2</sub> (mg/m <sup>3</sup> )	CO (mg/m <sup>3</sup> )
K2: Khu vực cửa kho	60,2	0,245	0,186	0,145	< 5
K3: Khu vực văn phòng	58,3	0,177	0,094	0,080	< 5
Phương pháp đo, xác định	TCVN 7878- 2:2010	TCVN 5067:1995	TCVN 5971-1995	TCVN 6137:2009	HD75- PTCO
Tiêu chuẩn tham khảo Tiêu chuẩn vệ sinh lao động (Theo QĐ 3733/2002/QĐ-BYT 10/10/2002)	≤ 85	8	10	10	40

(Nguồn: Cty TNHH Phương Nam, kết quả số D140706-2 ngày 07/6/2016)

➤ **Đánh giá:**

Kết quả đo nồng độ bụi, CO, SO<sub>2</sub>, NO<sub>2</sub> khu vực xung quanh nhà máy đều đạt quy chuẩn môi trường quy định. Từ đó ta có thể kết luận nhà máy của công ty thực hiện khá tốt các biện pháp giảm thiểu khí thải, bụi phát sinh từ sản xuất.

Ổng khói của máy phát điện dự phòng không lấy mẫu phân tích được do hệ thống điện quốc gia ổn định nên không sử dụng máy phát điện dự phòng.

**Kết quả phân tích chất lượng nước thải sản xuất sau xử lý**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT, Giá trị C (Cột B)	Phương pháp phân tích
1.	pH	-	7,42	5,5 - 9	TCVN 6492:2011
2.	BOD <sub>5</sub>	mg/l	29	50	TCVN 6625:2000
3.	COD	mg/l	54	150	SMEWW-5220.C
4.	Chất rắn lơ lửng	mg/l	30	100	TCVN 6001-1:2008
5.	Tổng Nitơ	mg/l	10,23	40	TCVN 6638:2000
6.	Tổng Photpho	mg/l	1,95	6	TCVN 6202:2008
7.	Amoni (tính theo Ni tơ)	mg/l	4,06	10	TCVN 5988:1995
8.	Xyanua	mg/l	KPH	0,1	TCVN 6181:2996
9.	Phenol	mg/l	KPH	0,5	TCVN 6216:1996
10.	Clo dư	mg/l	0,26	2	TCVN 6225-3:2011
11.	Tổng coliform	VK/100ml	1,1x10 <sup>3</sup>	5.000	TCVN 6187-1:2011

(Nguồn: Cty TNHH Phương Nam, kết quả số D140706-3 ngày 07/6/2016)

➤ **Đánh giá:**

Kết quả phân tích chất lượng nước thải sản xuất sau xử lý có các chỉ tiêu đều đạt quy chuẩn môi trường QCVN 40:2011/ BTNMT, cột B ( $K_q = 0,9$ ;  $K_r = 1,2$ ) – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp. Từ đó cho thấy hệ thống xử lý nước thải của nhà máy hoạt động hiệu quả và nhà máy sẽ tiếp tục duy trì chế độ vận hành và bảo dưỡng thường xuyên.

• **An toàn vệ sinh trong sản xuất**

**Vệ sinh an toàn lao động**

Theo kết quả đo đạt môi trường lao động hàng năm do Trung tâm Y tế Dự phòng thực hiện thì các kết quả đều đạt yêu cầu theo Thông tư số 19/TT-BYT về việc Hướng dẫn quản lý vệ sinh lao động, sức khỏe người lao động và bệnh nghề nghiệp (nguy cơ mắc các bệnh không cao). Pharmedic có cam kết thỏa ước với người lao động về các vấn đề an toàn và sức khỏe; đồng thời có Quyết định ban hành qui định về nội qui lao động. Công ty đã thực hiện các biện pháp vệ sinh an toàn lao động như sau:

- Thực hiện Chương trình kiểm tra và giám định sức khỏe định kỳ cho nhân viên.
- Trang bị quần áo và thiết bị bảo hộ lao động cho công nhân theo yêu cầu công việc.
- Bố trí cán bộ chuyên trách về vệ sinh và an toàn lao động. Giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của nhân viên trong nhà máy theo định kỳ mỗi năm.

### **Phòng chống sự cố**

Nhà máy có trang bị các phương tiện và thiết bị PCCC như: hệ thống báo cháy, bình chữa cháy, đường ống nước chữa cháy riêng biệt. Các thiết bị phục vụ công tác PCCC được kiểm tra định kỳ hàng năm và luôn trong tình trạng sẵn sàng hoạt động.

- Nhân viên được đào tạo về PCCC và diễn tập PCCC định kỳ mỗi năm
- Máy móc thiết bị được kiểm tra an toàn nổi dất định kỳ hàng năm và có hệ thống thu lỗi, chống sét đầy đủ.

Thiết bị, máy móc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động như: nồi hơi, nồi hấp được kiểm định định kỳ hằng năm theo quy định của nhà nước.

### **2. Tuân thủ pháp luật và bảo vệ môi trường:**

- Trong năm qua, PHARMEDIC thực hiện tốt việc bảo vệ môi trường. Mọi hoạt động được định hướng trên tinh thần sử dụng tiết kiệm nguyên liệu, năng lượng với các phương pháp đạt hiệu quả tối đa đồng thời hạn chế phát sinh khí thải, rác thải ra môi trường bên ngoài.
- Công ty tuân thủ các quy định về phòng chống ô nhiễm theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và các tiêu chuẩn GMP, GLP, GSP WHO. Ngoài ra, công ty đã thực hiện các biện pháp phòng chống ô nhiễm môi trường thông qua sự hướng dẫn của các cơ quan môi trường địa phương như: thực hiện đánh giá tác động môi trường và cam kết thực hiện đúng quy định.
- Công ty luôn xem xét đầu tư môi trường sản xuất không độc hại, không ảnh hưởng đến môi trường, thuận tiện cho người lao động trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Cụ thể nhất, Ban lãnh đạo Công ty đã đưa vào Mục tiêu – Chính sách chất lượng sử dụng năng lượng hiệu quả - Giảm tối đa các yếu tố gây bất lợi cho môi trường, các yếu tố ảnh hưởng đến an toàn sức khỏe nghề nghiệp và an sinh cho người lao động và của cộng đồng và triển khai cho toàn bộ người lao động áp dụng trong mọi hoạt động của Công ty.

### **3. Trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:**

- Trong suốt chặng đường hình thành và phát triển của mình, công ty Pharmedic luôn đề cao tinh thần cùng chung tay vì sự phát triển cộng đồng với những hoạt động thiết thực có ích cho xã hội. Trong thời gian qua, công ty Pharmedic kết hợp với CLB Bác sĩ tình nguyện Sài Gòn tổ chức tặng thuốc, khám chữa bệnh và phát thuốc miễn phí cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn và tổ chức cho trẻ em trong Chương trình “Trung thu cho em năm 2016” tại huyện Bù Đốp – tỉnh Bình Phước. Bên cạnh đó, công ty Pharmedic còn thực hiện những chuyến tặng quà Trung thu cho trẻ em nghèo tại Q.12, TP.HCM; chăm lo Tết cho các Mẹ Việt Nam anh hùng tại xã Mỹ Lệ, huyện Cần Đức, tỉnh Long An; tặng quà tết cho người nghèo, neo đơn, cơ nhỡ trong dịp Xuân về...
- Ngoài ra, công ty Pharmedic còn quan tâm đến những dự án cộng đồng của các bạn trẻ. Trong năm 2016 – 2017, công ty Pharmedic là đơn vị tài trợ độc quyền cho dự án Hành trình kết nối yêu thương do CLB Người dẫn chương trình Nhà Văn hóa Thanh Niên TP.HCM thực hiện. Đây là một trong những

chương trình với rất nhiều những hoạt động hấp dẫn, thú vị để rèn luyện cho các bạn trẻ, nhất là những bạn học sinh sinh viên, giúp người chơi có một chuyến đi vui chơi, bổ ích, mạnh dạn, tự tin, bút phá bản thân để bước ra khỏi những vùng an toàn, học hỏi thêm nhiều điều mới lạ và kết nối với mọi người xung quanh.



- Ngoài các hoạt động thường niên trên, Pharmedic còn tham gia Chương trình “Người Việt ưu tiên dùng thuốc Việt” từ Bộ Y tế Đây là một trong những thông điệp khuyến khích người tiêu dùng Việt Nam dựa theo Cuộc vận động của Chính Phủ “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.
- Các đoàn thể tham gia tích cực phong trào do địa phương phát động, tổ chức thi đấu giao hữu, giao lưu văn hóa trong và ngoài ngành. Tạo sân chơi bổ



ích, lành mạnh cho người lao động và mối quan hệ khăng khít với các đơn vị bạn, cơ quan ban ngành tại địa phương.

- Kết quả hoạt động thực tế cho thấy, việc hỗ trợ cộng đồng không chỉ là sợi dây liên kết giữa nhà sản xuất với người sử dụng sản phẩm về mặt tinh thần mà nó còn mang lại lợi ích kinh tế không nhỏ do việc tin tưởng vào sản phẩm và uy tín của Công ty, và chính họ là những người mở rộng thêm những mối quan hệ mới cho công ty.

#### 4. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội

##### - **Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:**

Công ty đã thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, nhất là kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải. Các loại chất thải đều được xử lý hoặc xử lý theo đúng quy định trước khi đưa vào môi trường. Ngoài ra, Công ty đã thực hiện nghiêm chỉnh các quy định trong lĩnh vực môi trường và tài nguyên nước: định kỳ thực hiện báo cáo giám sát 06 tháng, đã được Sở Tài nguyên Môi trường cấp phép đăng ký khai thác sử dụng nước ngầm và đăng ký xả thải vào nguồn nước theo quy định; đã được Sở Tài nguyên Môi trường cấp quyết định phê duyệt Đề án Bảo vệ Môi trường đối với hoạt động của nhà máy tại địa phương. Công ty luôn luôn thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ môi trường, không ngừng nghiên cứu, cải tiến, ứng dụng khoa học công nghệ cao vào sản xuất góp phần bảo vệ môi trường ngày càng tốt hơn.

##### - **Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:**

Công ty Pharmedic đã thực hiện nhiều chính sách an sinh phúc lợi hướng đến người lao động như: tổ chức khám sức khỏe định kỳ, thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, BHYT, BHTN cho toàn thể người lao động, thực hiện chương trình team building, các chính sách ưu đãi cho lao động nữ nhân ngày 20/10 và 8/3; thưởng cho người lao động nhân ngày thành lập công ty, ngày 27/2, v.v...Thực hiện đúng các nội dung trong thỏa ước lao động tập thể, các chế độ đãi ngộ đối với người lao động công tác xa nhà, ngoài ra thực hiện phong trào ủng hộ các công đoàn viên gặp khó khăn.

Nguồn nhân lực được đặt lên vị trí hàng đầu trong chiến lược Phát triển bền vững của Pharmedic. Để nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển của mình, đặc biệt là đội ngũ quản lý, bán hàng và lao động chất xám trong ngành dược, Pharmedic phải đầu tư rất nhiều cho công tác đào tạo. Từ đó, không những phải tuyển dụng, thu hút nhân tài mà việc tránh để mất đi chi phí cơ hội do đào tạo và tái đào tạo, việc giữ chân người lao động cũng trở nên quan trọng tại Pharmedic. Nhận thức được vai trò của con người đối với doanh nghiệp, Ban Lãnh đạo Công ty luôn quan tâm đến đời sống của người lao động, đảm bảo những quyền và lợi ích của người lao động theo đúng đường lối của Đảng chính sách pháp luật của Nhà nước. Do vậy, các chính sách lương thưởng cho người lao động, phúc lợi và tạo ra một môi trường văn hóa tốt cho việc làm bền vững là cách thức để thu hút và giữ chân hữu hiệu nhất.

## PHẦN 5. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

### 1. Hoạt động của Ban kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Bà Phạm Thị Hoàng	Trưởng BKS	29/04/2014	05	100%	
2.	Ông Lê Hữu Hùng	Kiểm soát viên	29/04/2014	05	100%	
3.	Ông Nguyễn Thế Phong	Kiểm soát viên	29/04/2014	04	100%	Do bận công tác

### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông:

- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội cổ đông, trong việc chấp hành điều lệ của Công ty.
- Giám sát kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức.
- Kiểm tra sổ sách kế toán của Công ty theo từng quý và kết thúc năm tài chính.
- Xem xét các báo cáo do tổ chức kiểm toán thực hiện.
- Tham gia giám sát thanh lý nguyên vật liệu, hàng hóa.
- Kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm phát hiện những thiếu sót, từ đó đề ra những kiến nghị và giải pháp chấn chỉnh kịp thời. Chương trình nghị sự của các cuộc họp HĐQT tập trung vào các vấn đề chủ yếu như: đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong quý, giải quyết những khó khăn vướng mắc, bàn bạc kế hoạch phát triển, kế hoạch xin chủ trương đầu tư xây dựng nhà máy mới tại khu công nghệ cao Quận 9, kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết đề ra của phiên họp kỳ trước, triển khai việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Đề xuất lập các quy chế cần thiết, góp phần hoàn thiện các quy chế đã có.
- Đề xuất chọn Công ty kiểm toán độc lập trình ĐHĐCĐ để thực hiện việc kiểm toán.
- Trong năm 2016, BKS không nhận được yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

### 3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với các hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành nhưng vẫn mang tính

chất độc lập. Trong năm, các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành đều có mặt của BKS tham dự nhằm nâng cao chất lượng, cũng như tính độc lập trong hoạt động kiểm soát.

- HĐQT đã cung cấp kịp thời và đầy đủ các Nghị quyết và Quyết định cho BKS. Ban Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty.
- Các kiến nghị của BKS đều được HĐQT, Ban Tổng giám đốc xem xét, đánh giá kỹ lưỡng, nhiều vấn đề được trao đổi tại các cuộc họp. Đối với các vấn đề còn tồn tại trong hoạt động quản lý, điều hành do BKS kiến nghị được HĐQT, Ban Tổng giám đốc ghi nhận và tìm cách giải quyết.
- Ban điều hành Công ty bám sát các Nghị quyết của Đại hội cổ đông và HĐQT trong việc điều hành. Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và chỉ đạo các phòng, ban chức năng thực hiện các biện pháp để hoàn thành kế hoạch. Nhờ vậy, đạt được các chỉ tiêu kế hoạch quan trọng về tổng doanh thu, về lợi nhuận. Ngoài ra, còn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước, quan tâm đến đời sống cán bộ công nhân viên, phát huy hiệu quả bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty.

#### **4. Phương hướng hoạt động năm 2017 của BKS:**

- BKS sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Giám sát HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ.
- Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính. Giám sát việc thực hiện những nội dung đề nghị, góp ý của đơn vị kiểm toán độc lập.
- Thực hiện công tác thẩm định các Báo cáo tình hình kinh doanh và Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT Công ty để trình ĐHCĐ.
- Tiếp tục rà soát, kiến nghị những vấn đề bất cập trong các quy trình, quy chế, hoạt động kinh doanh của Công ty. Giám sát việc tuân thủ đúng các quy trình và quy chế.
- Giám sát việc triển khai các dự án đầu tư mới.

#### **5. Kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2017.**

Sau khi xem xét hồ sơ năng lực và mức phí dịch vụ kiểm toán tương ứng với phạm vi công việc và các dịch vụ cộng thêm do các công ty kiểm toán chào cho Công ty cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic, Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ủy quyền cho Ban Kiểm soát lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 cho Công ty cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

## PHẦN 6. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm vừa qua, cùng với sự đổi mới cơ chế quản lý, nền kinh tế nước ta đã có những chuyển biến tích cực, tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, lạm phát được kiểm soát, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) duy trì ở mức chấp nhận.

Tuy nhiên, vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức, đặc biệt trong lĩnh vực Dược, khi mà hầu như nguyên liệu sản xuất thuốc đều phải nhập khẩu. Trong khi đó, tỷ giá hối đoái có nhiều biến động, cộng với sự cạnh tranh khốc liệt về giá với thị trường dược phẩm, dược liệu trôi nổi, hàng nhái, hàng giả, sự cạnh tranh không lành mạnh. Chính vì vậy, không chỉ riêng Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic (Công ty Pharmedic) mà ngành Dược cả nước đã phải đối mặt với nhiều thách thức trong việc kinh doanh, tồn tại và phát triển.

Với tầm nhìn của một doanh nghiệp, để chọn cho mình hướng đi đúng và điều tiết tốt trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh dược phẩm, cùng với sự nỗ lực của một tập thể tạo nên sự gắn bó và tin tưởng của quý khách hàng, Công ty Pharmedic đã giữ vững được đà tăng trưởng, duy trì và mở rộng các kênh phân phối mới, chủ động trong mọi hoạt động của mình. Đó là nét mới trong kinh doanh và quyết định sự thành công trong tình hình khó khăn chung của cả nước.

### 1. Đánh giá của Hội Đồng Quản Trị về các mặt hoạt động của Công Ty

Công ty đã thực hiện đúng các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, tích cực bảo vệ môi trường, thực hiện tốt các trách nhiệm xã hội đối với cộng đồng địa phương. Tập thể Lãnh đạo và người lao động đã có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn thực hiện tốt các giải pháp theo chỉ đạo của HĐQT và những biện pháp của Ban Tổng Giám đốc trong tổ chức triển khai sản xuất và phân phối sản phẩm cho thị trường góp phần mang lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

### 2. Đánh giá của Hội Đồng Quản Trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công Ty

Ban Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện nhiệm vụ theo đúng tinh thần Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; tuân thủ chấp hành các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ hoạt động, Quy chế quản trị tại Công ty và thực hiện việc quản trị công ty theo quy định của Bộ Tài chính. Do có Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc phụ trách các khối cũng là thành viên HĐQT của Công ty, nên việc triển khai các Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông triển khai được thuận lợi.

Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2016 đã được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra, với tổng doanh thu đạt 420,821 tỷ đồng, tăng 7,9% so với kế hoạch và tăng 7,2% so với năm 2015. Lợi nhuận sau thuế 2016 tăng 28,4% so với kế hoạch và tăng 15,7% so với năm 2015.

Xây dựng và hoàn thiện tổ chức bộ máy, quy trình làm việc, thông tin liên lạc một cách khoa học để nâng cao khả năng quản lý tài chính và chất lượng quản trị nói chung cho phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty.

HDQT nhận thấy Ban Tổng Giám đốc Công ty đã cố gắng thực hiện nhiều biện pháp cùng cố công tác quản trị nội bộ liên quan đến bộ máy tổ chức, nhân sự và công tác sản xuất của các nhà máy. Trong năm 2017, HDQT tiếp tục đề nghị Ban Tổng Giám đốc đề cao sự chủ động triển khai, xử lý các công việc mà mỗi Phó Tổng Giám đốc phụ trách. Ban Tổng Giám đốc cần tiếp tục hoàn thiện việc xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy trình triển khai công việc của từng bộ phận.

Đánh giá hoạt động thông qua việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Trong đó, chú trọng đơn đốc tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty, chấp hành pháp luật và bảo đảm được lợi ích của người lao động cũng như quyền và lợi ích hợp pháp của toàn thể cổ đông công ty. Ngoài ra, Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ chi trả cổ tức cho cổ đông và chăm lo tốt đời sống người lao động.

### 3. Định hướng phát triển của Hội Đồng Quản Trị

Tiếp tục triển khai các mục tiêu trong chiến lược phát triển của PHARMEDIC giai đoạn 2014 – 2019.

- Triển khai thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, trong đó tập trung hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2017 và bám sát chiến lược phát triển giai đoạn 2014 – 2019 thông qua triển khai các nhóm giải pháp trọng tâm.
- Mở rộng việc kinh doanh các sản phẩm bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng, đưa thương hiệu ngày càng lớn mạnh trên thị trường trong nước và quốc tế với mục đích “PHARMEDIC – Sức khỏe và Niềm tin”.
- Tiếp tục triển khai dự án đầu tư xây dựng nhà máy mới đạt tiêu chuẩn sản xuất dược phẩm theo quy định, phù hợp với nhu cầu phát triển trong thời gian tới.
- Tiếp tục triển khai thực hiện hệ thống quản lý chất lượng trên cơ sở tuân thủ Quy chế Dược, Các nguyên tắc Thực hành tốt Bảo quản, Phân phối Thuốc của Tổ chức y tế thế giới trên nền tảng cam kết áp dụng, duy trì và cải tiến liên tục hệ thống tiêu chuẩn ISO 9001 : 2015.
- Tập trung đầu tư phát triển vào các nhóm sản phẩm chủ lực, có giá trị cao, có thương hiệu uy tín với khách hàng. Phát triển mạnh kinh doanh và sản xuất các sản phẩm dược liệu mà Pharmedic hiện đang có lợi thế.
- Tăng cường mở rộng mạng lưới về các tỉnh miền Tây Nam Bộ, Cao Nguyên, miền Bắc và khai thác địa bàn tiềm năng .... Tăng cường mối quan hệ và quảng bá hình ảnh Công ty đến khách hàng. Tiếp tục quảng bá thương hiệu PMC và sản phẩm Công ty trên các phương tiện truyền thông.
- Tuyển dụng nhân sự có chất lượng cao, có trình độ chuyên môn phù hợp, lựa chọn những nhân viên trẻ có trình độ, năng lực, đạo đức để đào tạo chuẩn bị cho đội ngũ quản lý kế thừa, đồng thời mở rộng nguồn thu hút chấm xám để đảm bảo sự phát triển bền vững và triển khai các kế hoạch phát triển của Công ty.
- Phát triển bền vững đi đôi với bảo vệ môi trường sinh thái và trách nhiệm với cộng đồng, đảm bảo đời sống của người lao động, đóng góp ổn định vào ngân sách của thành phố, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

## PHẦN 7. BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT):

Năm 2016, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 05 phiên họp thường kỳ và các Nghị quyết HDQT bằng văn bản để bàn bạc, quyết định phương hướng và biện pháp thực hiện các hoạt động liên quan lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, nhân sự, tổ chức bộ máy và đầu tư phù hợp với các quy định, quy chế hiện hành của Công ty và Pháp luật, cụ thể :

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Lê Việt Hùng	Chủ Tịch HDQT không điều hành	29/04/2014	05	100%	
2.	Bà Mai Thị Bé	Phó Chủ Tịch HDQT	29/04/2014	05	100%	
3.	Ông Trần Việt Trung	Thành viên HDQT	29/04/2014	05	100%	
4.	Ông Cao Tấn Tước	Thành viên HDQT	29/04/2014	05	100%	
5.	Ông Trần Văn Nhiều	Thành viên HDQT Độc lập	29/04/2014	05	100%	
6.	Ông Lê Văn Thiện	Thành viên HDQT không điều hành	29/04/2014	04	80%	Do bận công tác
7.	Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền	Thành viên HDQT không điều hành	29/04/2014	04	80%	Do bận công tác

### 2. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động và điều hành của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc thực hiện các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra, thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; tuân thủ chấp hành các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ hoạt động, Quy chế quản trị tại Công ty và thực hiện việc quản trị công ty theo quy định của Bộ Tài chính.
- Đánh giá hoạt động thông qua việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016. Trong đó, chú trọng đôn đốc tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh của đơn vị, chấp hành pháp luật và bảo đảm được lợi ích của người lao động cũng như quyền và lợi ích hợp pháp của toàn thể cổ đông công ty.

- Xây dựng và hoàn thiện tổ chức bộ máy, quy trình làm việc, thông tin liên lạc một cách khoa học để nâng cao khả năng quản lý tài chính và chất lượng quản trị nói chung cho phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty.

### 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Tuy không thành lập các tiểu ban nhưng các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm được phân công cụ thể theo từng lĩnh vực, phụ trách làm việc với các Bộ phận chuyên môn có liên quan, nghe ý kiến tham mưu từ cơ sở để có những góp ý với Ban Tổng Giám Đốc nhằm có biện pháp tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn và chỉ đạo kịp thời phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt công tác khác.
- Đầu tư công nghệ và hoàn thiện quy trình sản xuất theo quy định GP's và hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015.
- Xây dựng và hoàn thiện những định hướng về chính sách nhân sự, chế độ lương thưởng và các phụ cấp để thực hiện chiến lược phát triển bền vững của công ty.
- Tham gia giám sát và kiểm tra việc thực hiện báo cáo tài chính theo quy định.
- Sửa đổi mô hình tổ chức hoạt động, sắp xếp lại các bộ phận với mục tiêu tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả toàn công ty.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2016 vào ngày 23/4/2016, kỷ niệm 35 năm ngày thành lập Công ty (30/6/1981 – 30/6/2016).
- Các Bộ phận tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung về Quy chế Mua sắm và đầu tư.
- Triển khai việc chốt danh sách và chi trả cổ tức phần còn lại năm 2016.
- Thực hiện việc công bố thông tin theo quy định.

### 4. Các Nghị quyết/ Quyết định của ĐHQĐ và Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	21/NQ-ĐHQĐ	23/4/2016	<p>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 :</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2015 và phương hướng kế hoạch năm 2016.</li> <li>2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2015 và chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.</li> <li>3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán.</li> <li>4. Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận</li> </ol>

			năm 2016. 5. Thông qua Tờ trình về sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty.
2.	22/QĐ-ĐHĐCĐ	23/4/2016	Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty bổ sung ngành nghề kinh doanh.
3.	01/QĐ-HĐQT	04/01/2016	Quyết định về việc ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ.
4.	05/NQ-HĐQT	29/01/2016	Nghị quyết Hội đồng quản trị : - Thông qua các Báo cáo thực hiện và kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính tháng 12/2015, tổng kết năm 2015 và kế hoạch năm 2016. - Thông qua Báo cáo tình hình quỹ thù lao Hội đồng quản trị 6 tháng cuối năm 2015 và công tác chuẩn bị cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2016. - Thông qua việc bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty.
5.	06/NQ-HĐQT	19/02/2016	Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông nhất thông qua mức trả cổ tức bằng tiền phần còn lại năm 2015.
6.	07/QĐ-HĐQT	19/02/2016	Quyết định về việc bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc phụ trách công tác Tổ chức và Hành chính quản trị Công ty.
7.	10/QĐ-HĐQT	01/4/2016	Quyết định về việc thành lập Ban chỉ đạo tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.
8.	14/NQ-HĐQT	14/4/2016	Nghị quyết của Hội đồng quản trị: - Thông qua các Báo cáo thực hiện và kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính tháng 02/2016 và 02 tháng đầu năm 2016. Báo cáo phân phối lợi nhuận và quỹ thù lao của HĐQT năm 2015 sau kiểm toán. - Thông qua tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.
9.	20/NQ-HĐQT	19/4/2016	Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua phương án đề nghị cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.



10.	24/QĐ-HĐQT	08/6/2016	Quyết định về việc cử đoàn công tác nước ngoài.
11.	28/NQ-HĐQT	27/7/2016	Nghị quyết của Hội đồng quản trị: - Thông qua các báo cáo thực hiện và kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính tháng 06/2016 và 6 tháng đầu năm 2016. Báo cáo phân phối lợi nhuận và quỹ thù lao của HĐQT 6 tháng đầu năm 2016. - Thông qua ban hành Điều lệ Công ty đã sửa đổi bổ sung và trình Đại hội cổ đông.
12.	29/NQ-HĐQT	27/7/2016	Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua mức tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2016.
13.	30/QĐ-HĐQT	27/7/2016	Quyết định về việc nâng lương của Tổng Giám đốc.
14.	31/QĐ-HĐQT	27/7/2016	Quyết định về việc nâng lương của Phó Tổng Giám đốc – Nguyễn Thị Thúy Vân.
15.	35/QĐ-HĐQT	15/8/2016	Quyết định về việc nâng lương của Phó Tổng Giám đốc – Trà Quang Trinh.
16.	36/QĐ-HĐQT	15/8/2016	Quyết định về việc nâng lương của Phó Tổng Giám đốc – Phan Xuân Phong.
17.	37/QĐ-HĐQT	15/8/2016	Quyết định về việc nâng lương của Phó Tổng Giám đốc – Cao Tấn Tước.
18.	38/QĐ-HĐQT	15/8/2016	Quyết định về việc nâng lương của Phó Tổng Giám đốc – Mai Thị Bé.
19.	40/QĐ-HĐQT	22/8/2016	Quyết định về việc ban hành Điều lệ Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic sửa đổi, bổ sung.
20.	45/NQ-HĐQT	24/10/2016	Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua kế hoạch sản xuất, kinh doanh, tài chính năm 2017.
21.	46/NQ-HĐQT	24/10/2016	Nghị quyết của Hội đồng quản trị: - Thông qua các báo cáo thực hiện và kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính tháng 9/2016, 9 tháng đầu năm 2016 và ước thực hiện năm 2016. Báo cáo quý 3 năm 2016 của Ban Kiểm soát. - Thông qua kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản, máy móc, thiết bị, sửa chữa năm 2017. - Thông qua sơ đồ tổ chức công ty năm 2016.

			- Thông qua: Kế hoạch sử dụng lao động năm 2017. Phụ cấp đặc biệt dành cho cán bộ quản lý công ty. Danh sách bổ nhiệm cán bộ quản lý quý 3/2016. Thành lập Ban Vật giá. Phát triển Tổ Chăm sóc khách hàng thành Ban Chăm sóc khách hàng, đổi tên Phòng Bảo trì thành Phòng Cơ điện.
22.	47/QĐ-HĐQT	24/10/2016	Quyết định về việc ban hành sơ đồ tổ chức năm 2016.
23.	48/QĐ-HĐQT	30/11/2016	Quyết định về việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký và ban hành quyết định công nhận các danh hiệu thi đua của công ty.
24.	49/QĐ-HĐQT	06/12/2016	Quyết định về việc cử đoàn công tác tại Campuchia.
25.	51/QĐ-HĐQT	12/12/2016	Quyết định về việc ban hành Quy chế mua sắm và đầu tư sửa đổi, bổ sung lần 2 năm 2016.

#### 5. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Đã tham gia các lớp tập huấn về Luật Doanh nghiệp, các văn bản liên quan đến hoạt động chào bán chứng khoán, quản trị công ty nhằm phục vụ cho các hoạt động của công ty.
- Chưa tham gia các lớp học về quản trị công ty tại các cơ sở được Ủy ban chứng khoán Nhà nước công nhận do chưa có khóa học trong năm 2016. Trong thời gian tới nếu có khóa học công ty sẽ sắp xếp để tham dự các lớp học nói trên.

#### 6. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc.

- Quỹ thù lao Hội Đồng Quản Trị: 3,697 tỷ đồng bằng 5% lợi nhuận sau thuế.

##### - Thu nhập bình quân của HĐQT và Ban điều hành :

(bao gồm : lương + thưởng + thù lao HĐQT, chưa trừ thuế TNCN)

- Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị : 32,866 triệu đồng/ tháng
- Thành viên HĐQT : 20,541 triệu đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 20,541 triệu đồng/ tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 16,433 triệu đồng/ tháng
- Tổng Giám đốc (Thành viên HĐQT) : 95,445 triệu đồng/ tháng
- Phó TGDĐ phụ trách tài chính (Thành viên HĐQT) : 78,829 triệu đồng/ tháng

- Phó TGD phụ trách sản xuất (Phó Chủ tịch HĐQT) : 102,261 triệu đồng/ tháng
- Phó TGD phụ trách kinh doanh : 56,565 triệu đồng/ tháng
- Phó TGD phụ trách chất lượng : 51,108 triệu đồng/ tháng
- Phó TGD phụ trách nghiên cứu - tiếp thị : 48,542 triệu đồng/ tháng

### 7. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Nguyễn Thị Kim Tuyền	Thành viên HĐQT	0	0	2.000	0,02%	Tham gia giao dịch CP lần đầu
02	Trần Thị Thu Trang	Con Ông. Trần Việt Trung – Tổng Giám đốc Công ty	9.753	0,1%	10.753	0,12%	Tăng thêm số lượng cổ phiếu

### 8. Giao dịch với các bên liên quan:

Nội dung này được trình bày trong Mục VII.2 của Thuyết minh Báo cáo tài chính Công ty năm 2016 đã kiểm toán.

### 9. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty luôn thực hiện nghiêm túc Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ tài chính và các quy định về quản trị công ty theo Điều lệ, Quy chế quản trị công ty đã ban hành.

Hầu hết các quy định, quy chế và hoạt động của Công ty đều tuân thủ, PMC đã xin ý kiến ĐHCĐ thường niên năm 2015 sửa đổi nội dung Điều lệ Công ty phù hợp với các quy định mới của Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành từ 01/7/2015.

### 10. Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- a. Cổ phần: tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành 9.332.573 cổ phần, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do 9.332.573 cổ phần.
- b. Cơ cấu cổ đông theo danh sách cổ đông ngày 23/03/2017:

Stt	Loại cổ đông	Số lượng	Số CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Nhà nước (Cty TNHH MTV Dược Sài Gòn – Sapharco)	1	4.054.309	43,44%
2	Cổ đông trong nước : Tổ chức Cá nhân	66	70.452	0,75%
		1.708	2.959.142	31,71%
3	Cổ đông nước ngoài : Tổ chức Cá nhân	15	1.812.518	19,42%
		16	436.152	4,67%
	Tổng cộng	1806	9.332.573	100%

- Cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu: cổ đông sở hữu nắm giữ từ 5% cổ phiếu trở lên có quyền biểu quyết 43,44%. Cổ đông nắm giữ từ dưới 5% đến 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết 19,21%. Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết 37,35%.
- c. Thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :
  - Trong năm 2015, Công ty không tăng vốn cổ phần.
- d. Giao dịch cổ phiếu quỹ và các chứng khoán khác : không có

## PHẦN 8. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### **Ý kiến của kiểm toán**

#### ***Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES)***

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính năm 2016 được kiểm toán và đăng tải trên website Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic theo đường dẫn sau:  
<http://www.pharmedic.com.vn/> vào mục “Quan hệ cổ đông”.